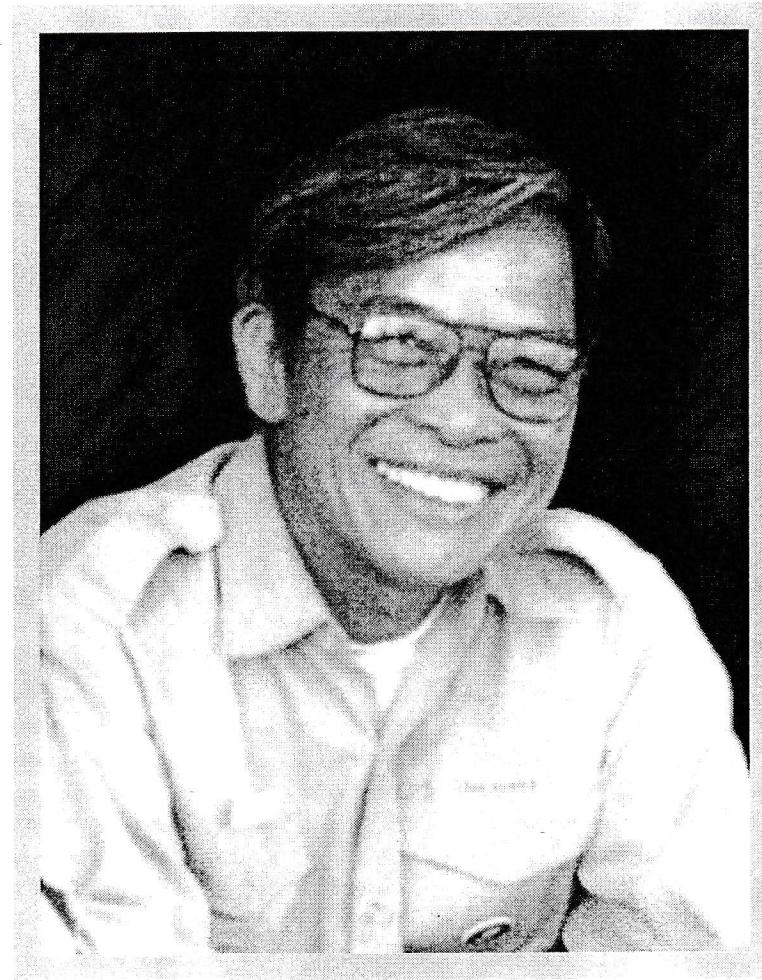


Tưởng niệm
Tâm Hòa
Ngô Mạnh Thu
(1938-2004)

Mục Lục

<i>Mục Lục</i>	2
<i>Di ảnh Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu (1938-2004)</i>	3
<i>Di ảnh có Huynh Trưởng Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu</i>	4
<i>Lời ngỏ Nhóm Biên Tập</i>	5
<i>Vài hàng sơ lược tiểu sử có HTr. Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu</i> Nguyên Thông	7
<i>Lời giã biệt Ái Hữu Gia Đình Phật Tử Vnh Nghiêm Hải Ngoại</i>	9
<i>Điều văn Trần Lãng Minh</i>	13
<i>Dòng Sông Trăng Ngô Mạnh Thu</i>	14
<i>Dòng Sông Trăng NMT</i> những nét rất đậm trong cuộc đời tuổi trẻ và âm nhạc VN Nguyễn Đức Quang	16
<i>Một lần bay đến muôn trùng Trùng Nhĩ Nguyễn Minh Nữu</i>	23
<i>Hướng niệm về Anh Ban Văn Nghệ GDPT</i>	27
<i>Trở về Giòng sông Trăng</i> Nguyên Hoàng	29
<i>Đại Bàng gãy cánh</i> Nguyên Kim	30
<i>Một giấc mơ</i> Diệu Thu Nguyễn Thị Tâm	34
<i>Ai điếu Hương linh Anh Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu</i> Toàn thể GĐ áo Lam	36
<i>Đôi dòng cảm xúc</i> Quảng Diệu Ngọc Cao Minh Châu	38
<i>Ghi nhanh một sớm mai buồn ở Giác Uyển</i> Như Thị Ngã Văn	41
<i>Nụ cười đôn hậu đã tắt</i> Nguyễn Thiện Giao	44
<i>Vài thương nghĩ tản mạn về nhạc sĩ Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu, Người Việt Trưởng Ca</i> <i>Lửa</i> Tâm Trí Quang Vui	48
<i>Ngày đêm sóng chênh</i> Quảng Diệu Trần Bảo Toàn	51
<i>Điếu thi gửi cánh Đại Bàng</i> Nguyễn Hữu Viện	54
<i>Hồn thu vĩnh biệt</i> Trần Thế Phong	58
<i>Thơ thương tiếc</i> Anh Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu Trần Trung Đạo	59
<i>Tôi không muốn tin</i> Phúc Đạt Trần Minh Phương	60
<i>Viết hộ một người</i> Du Ca Viên TÔ-MA Phạm Minh Hùng	63
<i>Lối về Tình Độ</i> Tâm Diệu Dương Thị Mỹ	65
<i>Lá thư từ Việt Nam</i> Diệu Minh LTTN	68
<i>Thư của thế hệ trẻ</i> Quảng Tuệ Quang Thái Quang Minh Chính	69
<i>Tạm dừng</i> Diệu Hoa Trần Thị Hồng Khương	70
<i>Di ảnh bìa sau</i>	71



*Di ảnh Cố Huynh Trưởng
Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu
(1938-2004)*

Huynh Trưởng Cấp Tấn
Truy phong Cấp Dũng GĐPT Việt Nam



Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu
(1938-2004)

Lời NgỎ

Tuyển tập này gồm những bài viết, sáng tác của một số người từng quen biết hoặc sinh hoạt với một người vừa đột ngột ra đi - Huynh Trưởng Tâm Hòa NGÔ MẠNH THU. Anh còn được nhiều người biết đến bằng cái tên ngắn gọn và thân mật - Trưởng Thu. Những người này, có người là bạn thiết có mối giao tình cùng Anh rất lâu. Có người là những cộng tác viên trong lãnh vực này hay lãnh vực khác - báo chí, phát thanh, văn nghệ, truyền hình... Sinh thời, Anh là một người có những đóng góp rất lớn và sâu xa trong ngành sinh hoạt thanh niên và giáo dục, như Phong trào Du Ca, Hướng Đạo Việt Nam, các trung tâm Việt Ngữ...

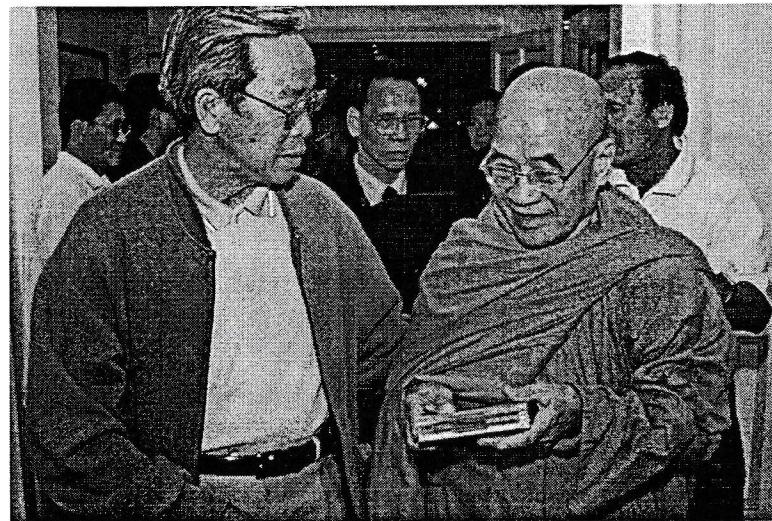
Nói đến Huynh Trưởng Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu, người ta không thể không nói tới những ca khúc Phật giáo và những ca khúc sinh hoạt cho tổ chức Gia Đình Phật tử Việt Nam mà Anh là một thành viên, một Huynh Trưởng cao cấp. Nói đến Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu cũng khó có ai có thể quên được những chương trình văn nghe, phát thanh và truyền hình Phật giáo trong suốt chiều dài lịch sử của miền Nam nước Việt. Nhưng, độc đáo và vĩ đại nhất phải kể đến là trường ca “Lửa Tù Bi” mà Anh đã sáng tác cho một dàn hợp xướng quy mô gần 60 người, do chính Anh hòa âm phối khí và điều khiển, được trình diễn nhiều lần tại thành phố Sài Gòn những năm giữa thập niên 60. Nói tóm lại, trong gần 40 năm trời của hậu bán thế kỷ 20 và những năm đầu thế kỷ 21, Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu là một khuôn mặt nổi bật trong sinh hoạt sáng tác và văn nghệ của Phật Giáo Việt Nam từ trong nước ra đến hải ngoại.

Anh sinh năm 1938 tại Mai Lĩnh, Hà Đông. Cùng với gia đình đến Hoa Kỳ năm 1994 theo diện đoàn tụ gia đình. Làm việc với đài phát thanh VNCR, và nhật báo Người Việt tại miền Nam California kể từ đó đến nay. Anh mất lúc 8 giờ 53 phút tối ngày 17 tháng 8, năm 2004, tại bệnh viện UCI, Orange County, California. Kể từ lúc được đưa vào bệnh viện, rơi vào trạng thái hôn mê, đến lúc Anh ngừng đập

tất cả chỉ xảy ra trong vòng 14 giờ đồng hồ. Anh ra đi rất nhanh, tự nhiên, và êm đềm, như Chị Mai, người vợ vô cùng yêu quý của Anh kể lại “Trông Anh như đang nằm ngủ.”

Tuyên tập này, vì thế, được thực hiện trong một thời gian rất ngắn cho kịp với ngày tang lễ của Anh. Đây là một biểu lộ lòng tri ân sâu xa của những bằng hữu, thân hữu, các huynh trưởng trong những tổ chức thanh niên đề cập ở trên đến với Anh. Tuyên tập như thế không tránh được những sai sót, vụng về. Kính mong quý Vị tiếp nhận tuyên tập này với sự rộng lượng sẵn có.

Sau chót, thay mặt nhóm chủ biên và thực hiện tuyên tập này, chúng tôi kính gửi lòng biết ơn chân thành đến công ty và nhật báo Người Việt đã hết lòng yểm trợ cho việc hoàn tất tuyên tập trong một thời gian kỷ lục.



Anh Ngô Mạnh Thu với Thượng Thích Tâm Châu
Ảnh: Nguyên Kim

*Vài hàng sơ lược tiêu sử
Cố Huynh Trưởng
Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu
(Giòng sinh hoạt Gia đình Phật tử)*

Trước khi vào Sài Gòn 1954, Anh đã sinh hoạt GĐPT tại chùa Quán Sứ Hà Nội.

Đến 1958, Anh Nguyễn Quang Vui cùng học với Anh tại trường Quốc Gia Âm Nhạc Sài Gòn, giới thiệu Anh vào phụ trách văn nghệ GĐPT Giác Minh, chùa Giác Minh thuộc Giáo Hội Tăng Già Bắc Việt tại Miền Nam.

Năm 1960, vì nhu cầu Phật sự, Anh được Bác Tâm Thông Nguyễn Đức Lợi điều về Ban Hướng Dẫn với chức vụ ủy viên văn nghệ. Cùng năm đó Anh được thăng cấp Dự Tập.

Tháng 9 năm 1963, trước ngọn lửa từ bi của hòa thượng Quảng Đức đã gây xúc động cho Anh để sáng tách Trường Ca Lửa, thực hiện trường ca này Anh đã thành lập dàn hợp xướng và điều khiển dàn hợp xướng này, cùng dàn nhạc tại rạp Thống Nhất Sài Gòn. Đây là dàn hợp xướng đầu tiên của GĐPT Việt Nam.

Tháng 5 năm 1964, vì nhận thấy các em nghèo hiếu học, Ban hướng dẫn đã đồng ý cho Anh mở các lớp luyện thi Trung Học Đệ Nhất Cấp, lớp thi vào Đệ Nhất, với sự cộng tác của giáo sư Nguyễn Khả Phong, Vũ Văn Mão, nhà báo Trần Việt Sơn, nhà văn Dương Nghiêm Mậu v.v... Năm đó trường đào tạo huynh trưởng A Dật Đa thuộc Ban hướng dẫn, là nơi đảm trách chức năng đào tạo huynh trưởng mà Anh là thành viên trong ban quản trị.

Năm 1991, với chức vụ phó ban hướng dẫn khóa Anôma, quy tụ các huynh trưởng các gia đình trực thuộc miền Vĩnh Nghiêm, với thành phần giảng viên thượng tọa Thích Thanh Kiêm giảng về giáo lý, Sư Bà tịnh Nguyên giảng về

công tác xã hội Phật giáo, quý huynh trưởng Nguyên Dũng, Hồng Liên, Nhuận Pháp... phụ trách về chuyên môn.

Năm 1994, Anh đảm trách chức vụ đoàn trưởng huynh trưởng Đoàn. Cùng năm đó Anh và gia đình xuất cảnh đến Hoa Kỳ.

Năm 1995, kế tục lớp huynh trưởng sáng lập Ái Hữu Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại như chị Đoàn Thị Kim Cúc, chị Hồng Loan, anh Trần Ngọc Lạc, anh Huỳnh Ái Thông. Anh Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu được toàn thể Anh, chị, em đoàn viên thuộc các GĐPT miền Vĩnh Nghiêm định cư tại nước ngoài công cử vào chức vụ Trưởng Ban Chấp Hành Ái Hữu Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại cho đến nay, nối tiếp truyền thống tương thân tương trợ ngày một phát triển và tạo được nhiều uy tín trong cộng đồng GĐPT tại Hải Ngoại.

Năm 1996, Anh được vinh thăng cấp Tân.

Trong sinh hoạt đời thường, Anh là một nhạc sĩ tốt nghiệp trường Quốc Gia Âm Nhạc, Cho nên ngoài các sáng tác thông thường, tham gia phong trào Du Ca Việt Nam, Anh còn sáng tác các ca khúc Phật Giáo và ca khúc sinh hoạt GĐPT. Chủ biên nhiều tuyển tập ca khúc Phật giáo.

Là một người cha gương mẫu, người Phật tử trọn đời phục vụ Đạo Pháp, tận tụy hy sinh cho phong trào GĐPT Việt Nam.

Ngày 17 tháng 8 năm 2004, Anh đột ngột ra đi, êm đềm và lặng lẽ như GIÒNG SÔNG TRẮNG.

Anaheim 19 tháng 8 năm 2004
NGUYỄN THÔNG viết trong niềm nhớ

Lời giả biệt

Kính bạch Chu Tôn Đức

Kính thưa Quý vị Trưởng Thượng

Kính thưa quý Huynh trưởng, kính thưa quý Thân Hữu

Thưa Quý vị.

Huynh Trưởng Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu, Vị Trưởng Huynh kính mến đang ở vị trí Trưởng ban chấp Hành Ái Hữu Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại của chúng tôi đã đột ngột rời bỏ chúng ta để đi về một cõi khác. Trong nỗi đau đớn này của Gia Đình và của Ái Hữu Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại, chúng tôi vẫn còn nhận ra được những chí tình của Quý vị dành cho Trưởng Huynh của chúng tôi, xin được thay mặt cho tất cả thành viên có mặt cũng như không có mặt của Ái Hữu Vĩnh Nghiêm hải Ngoại, chúng tôi xin thành kính đảnh lễ cảm tạ chư Tôn Đức, và xin chân thành biết ơn sự có mặt ngày hôm nay của Quý vị Trưởng Thượng, Quý vị Huynh Trưởng, Quý Thân Hữu. Xin chân thành cảm ơn quý vị.

Bây giờ, xin có vài lời thưa với Huynh Trưởng của chúng tôi.

Thưa Trưởng Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu.

Chung quanh Trưởng ngày hôm nay là những người mà Trưởng thương yêu, trìu mến, bảo bọc, dậy dỗ và khuyển khích.

Chung quanh Trưởng ngày hôm nay là những chiếc áo màu Lam, màu của Trầm Hương Đốt, màu của tình huynh đệ, màu của giây thân ái, Màu áo đã khoác trên vai trưởng từ những ngày Thiếu Niên ở Giác Minh, ở Giác Hoa, ở Giác Ngạn, ở Giác Dũng, ở Giác Long... hay nói chung ra là ở Đại Gia Đình Vĩnh Nghiêm với các Gia Đình Phật Tử mang họ Giác.

Màu áo yêu thương trên vai Trưởng đã gần 50 năm, và hiện đang khoác trên mình của chúng em đây, cái mà mãi mãi

không bao giờ phai nhạt, không phải là màu sắc mà là tinh chất của nó, những trữ tình anh em không thể nói cho hết một lần.

Là một huynh trưởng kỳ cựu, Trưởng đã sử dụng Bi Trí Dũng như một kim chỉ nam để sống và hoạt động trong mọi tình huống đời thường. Ai trong chúng ta đều có những kỷ niệm riêng tư với trưởng Thu, và hầu như ai cũng thầm thía phương thức giả quyết vấn đề của trưởng Thu, chắc là ai cũng nhớ đến cách nhìn của trưởng Thu trong các trường hợp dẫu rằng bi đát nhất. Câu Trưởng Thu thường nói là Cử chỉ đó, lời nói đó hoặc hành động đó cũng không phải là sai, nó chỉ chưa đúng lăm mà thôi, nếu sửa lại thế này một chút thì đúng hơn.

Lòng độ lượng đó đã hóa giải biết bao gút măc đắng lẽ xảy ra. Sự bao dung đó đã biết bao lần là chỗ dựa để tự sửa sai cho những người nóng tính.

Như một cây đại thụ tỏa bóng ra chung quanh, sẵn lòng cung cấp bóng mát cho mọi người tìm đến. Trưởng Ngô Mạnh Thu đã sẵn lòng lắng nghe, sẵn lòng gợi ý, sẵn lòng giúp lời khuyên bảo khôn ngoan, sẵn lòng đóng góp công sức để những người đến với Trưởng Thu đều được hưởng sự thanh thản khi ra về.

Như một dòng sông êm đềm trong mát, Trưởng Ngô Mạnh Thu với lối nói chuyện nhẹ nhàng, với kinh nghiệm đời sống phong phú đã thường xuyên sẵn lòng trao gửi cho những người ghé đến chút ngọt ngào của đời sống để khách an tâm và vững lòng đi tiếp đời người.

Sự ra đi của Trưởng Tâm Hòa Ngô mạnh Thu ngày hôm nay là một mất mát lớn lao không chỉ riêng gia đình mà đi một người cha gương mẫu mực, mà Ái Hữu GĐPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại hoặc hệ thống tổ chức Gia Đình Phật Tử Việt Nam mất đi một người Huynh Trưởng Cấp Tán đạo đức thâm trọng, tài năng đa dạng và hết lòng hết sức với Tổ chức, mà phải nói rộng hơn đất nước chúng ta mất đi một Nhạc Sĩ năng lực, Một nhà Hoạt Động Truyền thông nhiều sáng tạo, một nhà Giáo Dục và Văn Hóa tài ba và nhiệt thành.

Vĩnh biệt Trưởng Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu ngày hôm nay,

Ái Hữu Vĩnh Nghiêm hải Ngoại xin mãi mãi gìn giữ cái Tâm thanh thản trong khuôn phép Lục Hòa mà Trưởng đã hành xử từ bấy lâu nay với tất cả anh em.

Vĩnh Biệt Trưởng Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu hôm nay, nhưng cái Chất Ngô Mạnh Thu đã thấm tận đáy lòng mỗi người sẽ mãi mãi tồn tại và phát triển thêm sâu. Vĩnh biệt Trưởng Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu ngày hôm nay, nhưng chúng em hoàn toàn tin tưởng rằng mỗi khi khoác chiếc áo Lam lên người, mỗi khi chắp tay nguyện hương trước bàn thờ Phật, mỗi khi đồng thanh hát bài Trầm Hương Đốt, mỗi khi kết tay với nhau trong vòng tròn giây thân ái, Linh hướng TRƯỞNG TÂM HÒA NGÔ MẠNH THU vẫn tiếp tục cùng sinh hoạt với chúng em.

Sau cùng là thay mặt Ái Hữu GĐPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại, chúng em xin thành kính chia sẻ nỗi đau xót này với Chí Trưởng Lê Xuân Mai và Gia Định, Thành tâm dâng lời khấn nguyện tới Đức Từ Phụ, xin tiếp dẫn hương linh huynh trưởng Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu nghiệp chướng tiêu trừ, phiền não đoạn diệt siêu thăng tịnh độ.

Nam mô tiếp dẫn đạo sư A Di Đà Phật.



Ngô Mạnh Thu với Nhạc sĩ Phạm Duy

Điều Văn

Hai tháng Bảy Giáp Thân âm lịch
Một vì sao tĩnh mịch đổi ngôi
Từ miền dương thế nỗi trôi
Băng về một cõi đất trời mang mang

Vào một thuở dịu dàng êm mát
Ngô Mạnh Thu ca hát chào đời
Tuổi thơ rạng nét văn khôi
Nụ cười chan chứa tình người chân phương

Được dạy lẽ cương thường, liêm khiết
Người lớn lên giữ tiết sĩ phu
Am tường hai chữ cương nhu
Cõi lòng đôn hậu Mạnh Thu vào đời

Đinh ninh giữ một lời doan nguyễn
Vui với đời quên chuyện thiệt hơn
Cho dù chí tựa cao sơn
Mà tâm hiền hậu không quên một ngày

Tiếng Du Ca vượt mây theo gió
Vang một trời thuở đó còn ghi
Giữa mùa binh lửa hiểm nguy
Lòng son dâng tặng đèn nghị nước non

Người phật tử sắt son một dạ
Gieo hôm nay, nhận quả ngày mai
Hồi người huynh trưởng dũng tài
Đoàn sinh vẫn nhớ không phai tấm lòng

Thu, Đức, Thọ, Minh, Hùng, Sưu, Khiết
Duyên một ngày thăm thiết nhiều hơn
Nhớ đêm trên đỉnh Kim Sơn
Tâm Hòa cùng chén trà thơm Tịnh Từ

Giọng trầm mặc trước đèn đọc sách
Áng văn chương ghép nhặt cho đời

Phun chau nhả ngọc lời lời
Làm sao quên được con người tài hoa

Buổi dương cửu thế mà chóng đến
Cuộc nhân sinh gió thoáng mây trôi
Mạnh Thu- chưa đến hối ôi
Non mùa hạ chí đã rời nhân gian

Tin dữ đến bàng hoàng muôn dạ
Khóc thương anh kẻ lạ người quen
Tiếc vì sao giữa đêm đen
Đột nhiên vụt tắt, một phen sững sờ

Ngô Mạnh Thu giấc mơ chưa tới
Sao đoạn đành đã vội ra đi?
Đời anh ai sẽ ghép ghi
Ước mơ anh để lại gì cho nhau?

Thuyền giác ngộ đã mau tới bến
Hết trầm luân, hết bén bụi tràn
Sạch làu món nợ đồng lẩn
Giã từ cõi thế, mãn phần dương gian

Nơi chín suối cõi lòng thanh thản
Đời dương gian đã chán cuộc chơi
Buồm anh lộng gió ngàn khơi
Hương linh bay tới cõi trời cao xanh

Chúc anh hưởng mộng lành chín suối
Nơi không còn tính tuổi nhân sinh
Mạnh Thu- hồn có thiêng linh
Xin anh hiển hiện chứng minh tâm thành

Anh Thu! Ôi hối! Thủ ... Anh....

*Trần Lang Minh cǎn ký
Ngày mùng 5 tháng 7 Giáp Thân
Virginia, USA*

Dòng sông trắng

Ngô Mạnh Thu



Tù giòng sông trắng đó Hoa ngũ quen kiếp sâu Tù giòng sông trắng



đó Đá trầm lời biển sâu, đá trầm lời biển sâu tù giòng sông trắng



đó Thơ ngát ý nguyện câu Tù giòng sông trắng



đó, tù giòng sông trắng đó đá uốn hối lòng Thu vàng rời còn bao



kiếp? Cây đứng lặng trầm tu cây đứng lặng trầm tu sắc không vô hình

The musical score consists of eight lines of music, each starting with a treble clef and a key signature of two sharps (F major). The lyrics are written below each line of music, corresponding to the notes. The lyrics are:

tưở̄ng sao hối có vàng thu? Đêm mơ dưới ánh trăng
 thâu quay kinh ai dỗ trên cầu nhân
 sinh Sáng ra thúc giác hỏi mình
 là hul hay áo cõi hình phù du Đêm
 qua chớp giác lại mơ Quay kinh ai dỗ bên
 bờ suối hoa Tiếng chim hót giữa rưng
 xa Âm thanh lảnh lót ngân hà sông trăng.

Giòng Sông Trăng Ngô Mạnh Thu, những nét rất đậm trong cuộc đời tuổi trẻ và âm nhạc VN

Ngẫm nghĩ lại thì mới thấy cái cấu trúc phức tạp trong con người Ngô Mạnh Thu. Khi mới được giới thiệu gặp anh, người giới thiệu này là Trần Dạ Từ, tôi đã bị choáng váng cái thần thái an nhiên của anh. Từ nơi tôi ở đèn nhà anh lúc bấy giờ không xa cách bao nhiêu nên chúng tôi có gần như suốt những thời giờ rảnh rang để ngồi bên cốc cà phê xóm Chuồng Bò. Đó là khoảng thời gian đầu năm 67, tôi đang dần minh trong một tốc độ khá mạnh của Du Ca lúc đó như một con thủy triều đang lên và lên ở mức cao nhất. Nhưng lúc đó cũng là lúc mà các đe dọa cũng đã ló dạng, nặng nhất là đời sống mỗi người không biết sẽ đi về đâu trước thời hạn nhập ngũ trong khi cơ cấu của Du Ca còn rất lỏng chỏng. Đơn vị tiền phong của phong trào lúc bấy giờ là ban



Trầm Ca đang mòn dần lực lượng. Nhưng cuộc tiếp xúc với Ngô Mạnh Thu đem lại cho tôi những phần chấn khác, một mặt nó như tìm ra một cái trụ ổn định vào lúc phân vân đó, một mặt là phần năng lực của anh về cả phần chỉ huy và phần chuyên môn.

Nhưng không phải dễ dàng gì để anh có thể nhận ngay những công việc với PT. Mất khá nhiều ngày tháng nếu không nói al kéo dài gần cả năm trời. Anh nhất định chỉ giúp cho phần chuyên môn thôi, tức là chỉ chấn chỉnh giúp cho cái ban hát "Chúng Ta Cùng Hát", một chương trình được ông TGĐ đương nhiệm là ông Vũ Đức Vinh dành cho một chương trình mỗi sáng chủ nhật. Tiếng vang của chương trình này khủng khiếp qua, nhưng nó thiếu hẳn về chuyên môn, về kỹ thuật ca hát, lại thiếu cả cái khả năng hợp xướng cần thiết cho cái ban hát trên 40 người. Nhưng anh Thu cũng thú thật là anh mê những ca khúc của ban này tức là của Du Ca, "số 1" là một cái gì đó chưa từng có trong giới ca hát. Thế là anh sẵn tay vào cái việc tập luyện cho cái đám lố nhố học trò thường thích gào thét chưa biết ca hát...

Rồi thì anh trở thành huynh Trưởng Du Ca lúc nào không ai biết và cũng không ái nhớ là lúc nào. Có anh, tôi nhe được hắn một gánh ngàn cân, những người đứng tiếp tay với tôi cũng nhẹ được bao nhiêu phần. Không hẳn chỉ vì anh có nhiều bài hát, nhiều ca khúc cho anh em sinh hoạt mà phần chính là vì cái phong thái sinh hoạt của anh vào thời đó. Anh là một người toàn phần dành cho cái công việc mà anh chọn, không thay, nó cũng không phải là những việc để mưu sinh. Mai gia đình anh lúc ấy đã khá đông, anh vẫn thường xuyên giữ một nhịp độ rất chỉnh tề trong việc kiêm sống và còn lại anh dành hết mọi cái phong lưu cho sinh hoạt nên chúng tôi lấy được của anh hết cả giờ nghỉ, ngày nghỉ. Nếu biết anh có tới 3,4 thứ công việc lúc bấy giờ thì mới phục cái phong thái ôn nhu thoái mái của anh: vừa làm việc cho Ban Văn Nghệ Không Quân, vừa lo mấy chương trình phát thanh mà trong đó chương trình của Ca Đoàn Vô Tuyến Việt Nam tức ca đoàn chính thức của đài phát thanh Saigon, vừa lo tập dợt và hướng dẫn cho một ca đoàn tên Lửa Việt là phần riêng của anh và... một loạt các công tác bên Phong Trào Du Ca, trong đó anh gánh những gánh nặng nề như hướng dẫn Ca Đoàn Trung Ương (họ đồng đến mức trụ sở phong trào ở Sương Nguyệt Ánh tức

tư gia của anh Hoàng Ngọc Tuệ không đủ chỗ đứng, nhiều khi phải đứng lan ra cả phía trước cửa nhà, ra ngoài đường, huấn luyện cho các toán trong khu vực Saigon Gia Định lúc đó đông lúc nhúc không biết cơ man nào mà kể. Anh thay tôi trông nom xưởng du ca tức phần công việc chuyên môn của phong trào... Sau này tôi mới biết thêm một điều là anh còn một gánh nặng rất nặng của giới trẻ Phật Giáo... Do những sinh hoạt túi bụi bên nhau tôi không hề nghĩ đến chuyện này cho đến mãi về sau mới thấy được những công sức anh đã dành cho bên Phật Giáo thật là đồ sộ.

Đó là giai đoạn đầu anh nhảy vào gánh vai đỡ cho Du ca một cái gánh đang lúc rất ngặt nghèo. Những Nguyễn Quốc Văn rồi Trần Trọng Thảo, Hoàng Kim Châu đã phải rời Sương Nguyệt Ánh để chọn một nơi nương náu khác. Văn đi sĩ quan, Châu và Thảo đi XDNT, bộ máy chính của xưởng Du Ca chỉ còn lại có Quang và Lĩnh và cả hai cũng đang chờ một thời gian ngắn nữa là rời bến. Chính lúc anh Thu vào, anh đã gánh gồng công việc của thời gian chuyển tiếp này thành công không ai ngờ được. Vì cả hai yếu tố chính yếu là phong thái chỉ huy của anh cùng với tài năng. Đại Hội Du Ca I diễn ra năm 1969, anh đã nói tất cả các cánh tay du ca khắp các miền về một cách rầm rộ. Từ những đơn vị gần như Long An, Biên Hòa, Tây Ninh cho tới xa xa ở vùng 2 như Nha Trang, Bình Định, Dalat, Banmêthuột, tới cả Đà Nẵng, Hội An, Huế, Quảng Trị có một dịp gặp Ngô Mạnh Thu băng xương băng thịt và thế là tất cả "tập" vào con người đó và dành sự yêu mến đặc biệt cho anh. Nhớ lại cái lúc quần quít mà các cô cậu du ca viên tuổi còn rất trẻ lúc bấy giờ đi theo Ngô Mạnh Thu mới nhận ra cái hào quang của một người trưởng. Không một ai biết anh đã có một quá khứ thế nào, học trình ra sao và cũng chẳng một người nào thắc mắc tới những vần đề như tài ca tài đàn của anh. Họ say mê anh vì hình như anh có tất cả các thứ đó rồi, anh đứng trước mặt đám đông đoàn sinh ấy vui tươi và hấp dẫn đến nhường nào. Họ không hề biết anh đã tốt nghiệp 2 trường nhạc ở Saigon (thật là là hai tên trường của cùng 1 trường sau này là Trường Quốc Gia Âm Nhạc và Kịch Nghệ Saigon). Thành ra anh có chân vững vàng trên hầu hết các sân diễn: một nhà viết nhạc mà không phải chỉ là viết ca khúc, anh viết từ đại nhạc (trường ca Lửa) tới những ca khúc phổ thông, những bài tình yêu cho tới những bài hùng tráng, những ca khúc lịch sử tới những

tiêu khúc cho... nhi đồng. Con số bài anh viết nay cộng lại cũng có đến hàng trăm nhưng... anh lại không có cái tính cá nhân nên nhạc của anh anh cứ tung ra vào những lúc cần thiết chứ không muôn dựng nên công tác tập đại thành. Thật khó cho ai đi sưu tập bài hát của anh. Chúng tôi chỉ gom lại riêng phần mình được một số những sáng tác như dưới đây.

TÁC PHẨM:

Tổng kê sơ khởi cho thấy Ngô Mạnh Thu sáng tác trên dưới 100 bài hát, nhưng mới chỉ gom lại được một số lượng khiêm tốn:

Nhớ Mai

Nước Việt Nam

Kết Giấy Thân Tình

Vui À Vui

A Chào Ba- A Chào Má

Ta Hát To

Ngô Quyền

Ta Học tiếng Việt

Hai Bà Trưng

Đinh Tiên Hoàng

Ta Hát Vang

Tiếng Ca Vầm Cỏ

Tiếng Ca Hải Vân

Tù Một Cơn Mơ

Quê Hương Ta Đó

Tuổi 13

Oklahoma

Câu hát Nay

Quà Mẹ Tặng

Buổi Sáng Nghe Chim Hót

Dìu Nhau

Bãi Hoang (thơ Nguyễn Ngọc Thạch)

Lạc Vùng Án Năn

Giác Chiều

Dòng sông Trăng

Hoài Niệm (thơ Hồng Khuong)

... là 2 trong số khoảng 40 ca khúc Phật Giáo chưa thu thập đủ.

Anh còn một loạt tác phẩm về những người thân của anh:

Tuyển tập Lê Đình Diểu

*Tuyển tập ảnh Trần Đại Lộc
Tuyển tập 69 bài hát Dưới Ánh Mặt Trời của Nguyễn Đức
Quang
Băng nhạc Du Ca Việt Nam 1
Tuyển tập 4 khuôn mặt du ca*

Lối sống của anh thật là kinh hiêm cung bình dị. Thật ít khi thấy anh khoác lên người bộ áo vét. Anh có đôi dép rất thân quen và chiếc áo sơ mi cụt tay quanh năm suốt tháng và chỉ có một món quà mỏ dầu với bất cứ ai là nữ cười rộng rãi luôn nằm sẵn trên môi.

Tôi rất ngạc nhiên nhớ lại suốt thời gian chúng tôi làm việc chung, chưa bao giờ tôi thấy anh to tiếng, hình như anh có một bộ máy sẵn trong óc anh, tất cả những gì bức bối, khó chịu vào đến tâm hồn anh là lập tức chúng bị xoay nhuyễn ra trở thành chất vui vẻ dí dỏm. Một lần anh hẹn tôi cùng đi dự trại Họp Bạn Hướng Đạo, thấy anh lại lê đôi dép tôi bỗng nổi cáu sao anh quên mất lễ nghi. Thế mà anh .. cười còn chọc tôi: mấy ai biết mình là quan cách gì đâu! Công trình mà tôi cho là anh làm lớn nhất là ở đâu anh cũng giữ gìn hồ sơ rất đàng hoàng. Bên Du Ca thiếu hẳn một chân này thì may thay có anh tới tôi dứt hết cho anh những gì thuộc về bài bản mà tôi nhận được hoặc tôi có. Nhờ có anh, những tài liệu, những tập sách nhạc như Tuyển Tập Du Ca 1,2,3 mới được thành hình, băng nhạc Du Ca Việt Nam 1 mới ra đời và sau này, ra hải ngoại những sách như sách nhạc riêng của tôi Dưới Ánh mặt Trời mới thực hiện xong, những sách về anh Lê Đình Diểu, Trần Đại Lộc... mới thành hình...

Anh Ngô Mạnh Thu cất bước du ca phải nói là khá mạnh mẽ. Anh đi nhiều nơi và có nhiều dịp hơn rất nhiều anh em khác nên cuộc gặp gỡ của anh được cất rát kỹ lưỡng trong bộ nhớ đặc sắc của anh. Sau này, cứ mỗi chuyện gì đụng đến các anh chị trong phong trào gần cũn như xa, tôi lại dựa vào bộ nhớ của anh: người đó là ai, tài năng ra sao, công việc ra sao.. anh cứ thế tăm tắp ghi sẵn trong đầu. Tôi không thể nhớ được ai là Trần Minh Hùng hay Nguyễn Minh Hùng, ai là Châu Đình Quang và sẵn sàng lộn với Nguyễn Văn Quang. Quan trọng hơn nữa là việc sắp xếp lưu giữ bài bản của các anh em nay, ai sáng tác bài gì, hay dở ra sao, có thể nói chỉ có Ngô Mạnh Thu anh làm được hết các việc ghi nhận trên và nhớ rõ từng người từng việc.

1975 kéo ập đến, mỗi người mộttoi tả, tôi đi vào trại học tập, anh ở ngoài không biết xoay chuyển những gì vì anh cũng... nặng nợ như ai. Anh là hạ sĩ quan nhưng cũng không tránh được búa đe vì anh dính vào n hiều thứ quá, những thứ đó là Du Ca. Nhiều lúc ngay cả sau này ra tới hải ngoại rồi, tôi vẫn bị nỗi lo âu đó ám ảnh, không biết rồi những người thân thiết kia còn chịu đựng được bao lâu. Đây là thời kỳ đen tối nhất với anh. Và màu đen đó không kéo dài lâu lắm vì chỉ mấy năm sau thì con trai trưởng của anh, cháu Tú tới Mỹ. Tú tạm trú tại nhà chúng tôi đem lại cho chúng tôi nhiều tia hy vọng, ít nhất là bắt lại được cái đường liên lạc để hiểu rõ anh cũng gia đình ra sao, tiếp cùu nhau bằng cách nào... Nhưng cũng phải gần cả chục năm sau, vẫn đê Ngô Mạnh Thu mới được giải quyết, tức là anh chỉ đến được bến bờ tự do năm 1994, tức là chỉ mới cách đây có 10 năm và sau gần 20 năm kẹt lại...

Nhiều anh em du ca khác đã tới Mỹ trước anh, nhiều hoạt động du ca cũng đã tái sinh mạnh mẽ của những ngày đầu rất giới hạn ở Mỹ. Nhưng phải nói khi Ngô Mạnh Thu đến Mỹ, sinh hoạt có đổi khác ngay. Đến Mỹ ở cái độ tuổi trẻ nên nặng nề, gần 60, anh khốn đốn không ít bởi trong chiếc áo mới, nơi đó tốc độ và kỹ thuật đã ở mức chóng mặt. Thế nhưng anh rất bình tâm và cũng rất bình tĩnh đốt lại ngọn lửa sinh hoạt, ở một phía là Du Ca chúng tôi xác nhận điều này rất rõ ràng. Anh lại dồn sức cho con đường anh anh đi. Anh đốt đuốc cho một Trầm Tử Thiêng bước hùng dũng đầy sức lực trong những ca khúc vào thời gian sau cùng, anh thức dậy Trần Đình Quân, thúc đẩy anh này in nhạc in băng, anh làm lại những buổi hát lớn cho phong trào Hát Cộng Đồng, anh dựng nên những buổi hát Thanh Niên và Quê Hương cho Nguyễn Đức Quang, anh sưu tập đủ các tài liệu để ấn hành tập nhạc Dưới Ánh Mặt Trời cho Nguyễn Đức Quang và còn dự định cho một tổng tập Du Ca, anh nhảy vào tiếp tay cho Hội Khuyến Học và Ban Đại Diện Các Trung Tâm Việt Ngữ sưu tầm và sáng tác nhạc thiêu nhi để giúp trẻ học tiếng Việt và nhất là anh dánh không biết bao nhiêu năng lực để đầy mạnh sinh hoạt Phật Giáo đặc biệt miền Vĩnh Nghiêm mà anh là một trong những con chim đàn, là cánh chim đại bàng tung tung cánh bay cao... Nếu anh không ra đi sớm như thế này, người ta nghĩ anh sẽ thành Phật hiểu một cách rất rộng rãi của những người được gần gũi với anh. Phong Trào Du Ca dù những năm gần đây đã dịu đi nhưng mỗi khi ai nhắc tới nó là nhắc tới

khuôn mặt dịu dàng cởi mở và đầy hấp lực của một người Trưởng xuất sắc. Anh là một cột trụ của phong trào, anh là một cột trụ của giới trẻ. Chính vì vậy mà tiếng than buồn thương tiếc anh trong lúc này không chỉ vang trong phong trào du ca từ tong nước qua khắp các đại lục, mà lời thương nhớ anh nó còn ầm ĩ lên trong giới Phật tử, các nhóm thanh niên xá kẽ gì đến màu sắc tôn giáo, gốc nguồn.. Ngay khi tôi kết thúc những giòng này thì một tiếng gọi từ đâu giây tận DC trách tôi "anh tưởng chỉ có du ca với GĐPT là tiếc thương anh ấy thôi sao, chúng em, những đứa em hướng đạo cũng yêu anh ấy có thua gì ai". Võ thành Nhân trách yêu tôi như vậy, câu nói của Nhân làm tôi lại thấy cái giá trị lớn lao của Ngô Mạnh Thu là lớn lao hơn nữa. Chúng ta có thể một chút trong câu hát để thành như thế này: "*Anh như nước dâng dâng tràn có bao giờ tàn*"

Nguyễn Đức Quang



Một lần bay đến muôn trùng

Dường như cái chung của những người nghe tin chuyển đi xa này của anh Ngô Mạnh Thu là một nỗi tiếc nuối, xót xa, nhưng ở riêng từng góc, lại là những tưởng tiếc về các góc cạnh khác nhau về một cuộc đời.

Là một cư sĩ Phật tử đạo hạnh, một Huynh trưởng Gia đình Phật tử nhiệt thành, một nhà hoạt động Giáo Dục đầy năng lực, một nhà truyền thông kinh nghiệm và yêu nghề, một nhạc sĩ sáng tác tài ba. Nhưng nếu gom tất cả những cái đó lại, có phải là chúng ta có được một cái nhìn về con người của Ngô Mạnh Thu hay không? Tôi thấy đường như đã đầy nhưng mà chưa đủ. Mặc dù chỉ là một trong những nghiệp danh trên đã nhiều khi với tôi đã bơi mãi chưa đến được bờ. Cái mà tôi nhìn thấy từ nơi anh là một cái khác hơn, đơn giản hơn và cũng gần gũi hơn nhiều,

Quen biết với anh từ những ngày cuối năm 1974. Lúc đó Phong trào Du Ca Việt Nam tổ chức đêm gói Bánh Chung cho đồng bào tỵ nạn Cộng Sản tại trại tạm cư Phú Văn Bình Dương. Tác giả ca khúc nổi tiếng “Từ Một Cơn Mơ” xuất hiện trong bộ quần áo màu nâu, bên cạnh đống lửa trại để bắt nhịp cho chúng tôi một bài ca sinh hoạt, tiếng nói trầm ám và phong cách tác động đám đông đã lập tức lôi cuốn chúng tôi vào vòng tròn của say mê, và nồng nhiệt cùng anh trong các tình ca quê hương, nhận thức ca, sinh hoạt ca tiếp theo nhau. Câu chuyện bên ánh lửa tàn tại Trung Tâm sinh hoạt thanh niên số 19 đường Kỳ Đồng quận 3 Saigon đã làm tôi gần gũi với anh hơn.

Cuốn hút từ anh để tôi bước vào thế giới Du ca và trở lại với màu áo Lam mà tôi đã bỏ quên, hình như sau thời gian sinh hoạt Oanh Vũ ở Gia Đình Phật Tử Giác Hoa hồi còn thơ ấu.

Biết tên tuổi của anh là vì anh là một Nhạc Sĩ có tác phẩm mà mình yêu thích, nhưng từ khi quen biết và kết thân với anh, để trở thành một đứa em của anh, cho đến nay, khi

nghe tin bất ngờ anh đi xa, tôi mới bàng hoàng nhận ra là mình đã quên hẳn cái nghiệp danh nhạc sĩ của anh từ lâu lắm. Anh luôn luôn có mặt trong tôi như một người anh, một chỗ dựa tinh thần, một người chia sẻ, an ủi, khuyên khích và chỉ bảo cho tôi ở bất kỳ một sự việc nào trong đời sống.

Như chiếc áo len bỏ quên trong góc tủ, bất ngờ được lục ra khoác trên người khi trời trở rét, như cái quạt tay bỏ quên trong bên bàn viết, bỗng được lục tìm khi hơi nóng bức mùa hè bắt đầu. Anh Ngô Mạnh Thu trong suốt hơn ba mươi năm quen biết vẫn thường xuyên nằm yên đâu đó trong ký ức, để bất ngờ tôi lục lại tìm kiếm mỗi khi đụng chuyện cần có người chỉ bảo. Vẫn nồng nhiệt chào đón khi gặp lại, vẫn thân mật trữ tình khi tiếp đón, vẫn ân cần nhẫn耐 khi nghe trình bày và vẫn bao dung và nhẹ nhàng khi phân tích và khuyên bảo. Giống hệt chiếc áo len ngày xưa trong góc tủ, vẫn sẵn lòng tỏa ám khi mùa đông đến, giống hệt như chiếc quạt lá cầm tay, vẫn sẵn lòng cho hơi gió khi hè về. Anh Ngô mạnh Thu vẫn nhẹ nhàng từ trong ký ức bước ra, xòe đôi cánh độ lượng tặng cho tôi những khuyên bảo hợp lý hợp tình.

Sau 1975, các sinh hoạt thanh niên dừng hẳn lại. Tôi và anh thỉnh thoảng mới có dịp gặp nhau. Cuối thập niên 80, hay đầu thập niên 90 gì đó bỗng một lần anh ghé lại thăm và gọi tôi lên sinh hoạt với Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm, đầu tiên là tham dự khóa huấn luyện huynh trưởng A Dật Đa ở Chùa Vĩnh Nghiêm.

Những Huynh Trưởng trẻ dẫu khả năng chuyên môn cao, nhưng kinh nghiệm cầm đoàn chưa vững lắm, và khác biệt giữa tổ chức Gia Đình Phật Tử với các tổ chức thanh niên khác chính là cái giới hạn tuổi tác. Với các tổ chức thanh niên khác, khi qua khỏi một giới hạn tuổi tác nào đó, họ trở thành phụ huynh, hoặc bạn đoàn, nhưng tổ chức Gia Đình Phật Tử chúng ta có Bác Gia Trưởng, thì tự nhiên hình thành không chính thức một hàng lớp các Huynh Trưởng cao niên, Không còn là Anh là Chị của đoàn sinh nữa, mà là Chú, là Bác, là Ông, là Bà của các Thiếu niên, Oanh Vũ trong Gia Đình.

Đứng chung trong một vòng tròn, người điều khiển sẽ khó khăn khi thưa gửi, chẳng lẽ dài dòng thưa quý Chú, Quý

Bác, Quý Ông, Quý bà, Quý Cô, Quý Dì... Chính Anh Ngô Mạnh Thu đã tạo ra một phuong thức xung hô ngắn gọn: Hãy gọi các Huynh Trưởng chung bằng một chữ thưa Trưởng, và thêm vào chữ Huynh Trưởng cao niên nếu trong văn bản. Giải quyết của Anh Ngô Mạnh Thu đã lập tức trở thành thông dụng. Chữ Trưởng Thu mà bây giờ ai cũng gọi đã xóa hẳn chữ Anh Thu trong trí nhớ nhiều người.

Năm 1994, Trưởng Thu và gia đình rời Việt Nam, trước lúc chia tay, một cuộc trại tổ chức tại Hòn Một Vũng Tàu, Trại Tuệ Tạng 3, với các Gia Đình Giác Long, Giác Ngạn, và Vĩnh Nghiêm. Tôi là Huynh Trưởng Điều Hợp cho buổi trại, khi đại diện cho tất cả các Huynh Trưởng Đoàn Sinh nói lời chia tay với Trưởng Thu, tôi không kiềm được cảm xúc của mình khi nói tới những thiếu vắng mất mát Trưởng Tâm Hòa đối với chúng tôi trong lần chia xa ấy. Trưởng Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu đã đứng lên, trầm ám và nhẹ nhàng như thói quen cố hữu, Trưởng nói là: "Sao lại có chuyện chia xa là mất mát, dẫu rằng không đứng chung một vòng tròn như bây giờ với các em, nhưng lúc nào anh cũng vẫn chung một suy nghĩ, chung một nỗ lực trong tình Lam như từ ấy đến nay với các em.

Mười năm qua, Trưởng Thu luôn chứng tỏ lời nói ấy trong rất nhiều công việc cụ thể với tập thể áo Lam.

Năm 1995, tôi cùng gia đình cũng rời Việt nam để định cư tại Hoa Kỳ. Tôi ở miền Đông, Trưởng Thu ở miền Tây. Ngay khi vừa đến Mỹ, món quà của Ái Hữu Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại gửi tới với lời nhắc của Trưởng Thu... hãy mau mau ổn định đời sống và bắt tay vào các sinh hoạt với GĐPT Vĩnh Nghiêm Hải Ngoại... Ở cách xa nhau ba ngàn dặm, mà hầu như gần gũi cận kề.

Năm 2001, khi dự Đại Hội Lưỡng Niên Gia Đình Phật Tử Việt Nam Hải Ngoại ở Chùa Pháp Quang, Texas. Chúng tôi lại có dịp ngồi vòng tròn chuyện trò suốt đêm với nhau. Tôi có dịp hồi tưởng lại lần đầu gặp gỡ ngày xưa. Cái tôi ghi nhận được là thời gian có thể làm trán người ta nhăn lại, mắt người ta mờ đi, nhưng dường như lòng người ta đầm ấm hơn, trí tuệ người ta thâm trầm sâu lắng hơn. Cái nhìn cái nghĩ của Huynh Trưởng Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu không chỉ là Gia Đình Phật Tử Vĩnh Nghiêm nữa mà là

phương hướng hoạt động sao cho hợp với thời đại của tổ chức Gia Đình Phật Tử Việt Nam. Cái nhìn cái nghĩ của Huynh Trưởng Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu không chỉ thu gọn trong màu áo Lam, mà còn nhìn tới cả thế hệ tuổi trẻ Việt Nam trong và ngoài nước, Niềm ước mơ của Trưởng tỏa rộng ra cho tất cả Thanh Thiếu Niên Việt Nam, Những lời ca thật đơn giản cho các cháu tập học tiếng Việt như: “a, con chào Ba, a, con chào Má”..Những bài viết hướng nỗi nhớ về quê nhà trong loạt bài phát thanh “Chúng Ta Đi mang Theo Quê Hương” Những sưu tập tác phẩm bạn bè như gop tay biên soạn tập ca khúc của Trần Đinh Quân, của Nguyễn Đức Quang, tham gia các hoạt động của các Trung Tâm Việt Ngữ, những sắp xếp cho các buổi sinh hoạt văn nghệ tại Hội Trường Nhật Báo Người Việt, và rất nhiều công sức với các tổ chức Áo Lam.

Những hoạt động thật đa dạng và bận rộn, nhưng nhìn chung lại là những hoạt động trong một phạm trù Văn Hóa mà thôi. Những vị trí của Trưởng Thu đứng trong mọi công việc cũng thật quá nhiều, nhưng nói chung vẫn là người tạo chất kết dính nhiều người, và tác động để công việc đến nơi đến chốn.

Tôi gọi mỗi công việc mà Trưởng Thu làm là mỗi chuyến bay, mỗi lần cất cánh bay lên là mỗi lần chung với nhiều người tạo ra những điều mới lạ trong niềm say mê về sự nghiệp văn hóa dân tộc. Nhưng khác với các chuyến bay ngày trước là đáp xuống sau khi công việc kết thúc. Chuyến bay này của Trưởng là chuyến bay dài hơi hơn nhiều, chuyến bay đi vào các thế hệ Việt Nam tiếp nối mãi mãi cho đến vô cùng. Kết quả của những công việc Trưởng làm hôm nay, không chỉ gặt hái kết quả bây giờ, mà còn về lâu, về dài ngày sau, đời này còn có đời sau mỗi khi nhắc tới.

Có nhiều họ sẽ không nhát như chúng tôi bây giờ khi thân ái gọi là Trưởng Ngô Mạnh Thu mà họ sẽ gọi là Nhà Văn Hóa Ngô Mạnh Thu.

Trường Nhĩ Nguyễn Minh Nuru

Hướng niệm về Anh

Thuở mới lớn tôi được huân tập, thường lâm trong một khu vườn âm nhạc Việt Nam mà lúc đó nơi nào cũng có “kỳ hoa, dị thảo”: Từ Con đường cái quan, Mẹ Việt Nam... của nhạc sĩ Phạm Duy đến Hội trùng dương, câu hò miền Nam của Nhạc sĩ Phạm Đình Chương. Từ 20 năm ca khúc da vàng của NS Trịnh Công Sơn đến Bông hồng cài áo, tình khúc quê hương của NS Phạm Thế Mỹ... Mà sau này trong dòng nhạc tôi viết ra ít nhiều chịu ảnh hưởng của các nghệ sĩ lão thành này. Có một thời gian dài tôi không thể viết thơ hoặc nhạc được khi tôi “phát giác” mình đang “thổi” nỗi đau thương, ưu não của thân phận tù dày vào khung trời âm nhạc GĐPT vốn rất trong sáng vô tư!!!

Cho đến khi tôi gặp được anh Ngô Mạnh Thu. Tôi đàn và hát cho anh nghe bài Lửa Dũng trong đó nói lên một mong ước mãnh liệt là màu Lam sẽ mở hội trùng hoan trong lửa đêm Thành Đạo, âm điệu man mác buồn dù nhịp điệu đi khá mạnh. Thật là bất ngờ, anh Thu nói thảng với tôi: “Nhạc GĐPT là hướng người ta đến an lạc, giải thoát chứ không phải bi thiết, buồn phiền như vậy”. Tôi cũng trình bày với anh là mình cũng cảm thấy như vậy - nhưng cảm hứng sáng tác đã bùng lên thì xin ghi lại đây một đoạn đường chông gai mà mình đã đi qua.”

Nói như thế để quý anh chị biết rằng anh Thu là một người “khó tính” trong định hướng âm nhạc vì lúc đó tôi với anh chưa thân lâm - Sau câu phê bình này tôi về chọn lọc được 2 trong 17 ca khúc tự biên trong thời gian bị lao lung; còn 15 bài hát còn lại tôi bỏ quên đi vào dĩ vãng.

Tôi có hẹn anh và anh Hoàng Cang gặp nhau tại chùa trong buổi sinh hoạt, nhìn “hai ông già bạc đầu” chuyện trò tâm đắc mà tôi cảm thấy mình “bé nhỏ” sao đâu!

Sau này tôi mới biết anh có một bè dày “đáng nể” trong làng âm nhạc VN:

1956: Thủ khoa trường ca vũ nhạc phố thông Saigon.

1961: Thủ khoa hợp ca Trung đăng Sư phạm Quốc gia
âm nhạc, saigon

Trong quyển kỷ yếu 50 năm GĐPT VN có ảnh anh với đồng phục GĐPT làm ca trưởng điệu khiết ban hợp xướng - và năm kia Chị Khánh Ly đã từng có bài viết về Ngô Mạnh Thu với phong trào DU CA Việt Nam - Tác phẩm đầu tay của anh là Trường ca Lửa (1964), và có hơn 40 ca khúc đã sáng tác. Thế mà hôm nay chúng tôi chỉ có vỏn vẹn 5, 6 bài của anh. Có phải anh có một tên khác trong sáng tác nữa là Trần Tâm Hoà? Chuyện này chúng tôi chỉ nghe vài nghệ sĩ nói lại mà chưa có dịp hỏi anh.

Thập niên 90, anh là người đi đầu trong việc hòa âm, phối khí những ca khúc Phật Giáo & GĐPT Qua 2 băng cassetts: Giòng sông trắng và Mây đầu hạ với kỹ thuật audio cao phát hành tại các tự viện Việt Nam - Rồi quyển Tuyển nhạc Phật Giáo 1 ra đời cũng do anh biên tập, thành công nhất là anh phối nhạc điệu Đăng đàn cung qua bài Ngày vía đàn sanh do Bửu Ân soạn lời lại và tập họp được những giọng nam nữ chất lượng để hợp xướng... những người làm văn nghệ về sau đa số đều tham khảo qua cách làm của anh.

Rồi anh và anh Cang đều di trú qua Mỹ, từ đó tôi không có liên lạc với anh câu nào, nhưng có vài lần tôi gửi tặng anh những quyển nhạc GĐPT bản in PC, và mới đây anh đã giới thiệu CD ca khúc GĐPT do chúng tôi thực hiện để phổ biến. Bây giờ ngẫm lại, ngày ấy anh chưa biết tên tôi!!! Và anh chắc cũng không biết có một người em đang làm theo lời “khuyến tấn” của anh để giữ cho dòng nhạc GĐPT mãi tươi sáng, an vui.

Hôm nay anh ngoại bệnh, vẫn có chúng tôi cùng nhiều anh chị em khác đang nguyện cầu Phật lực hộ cho anh.

11.20phút giờ Việt Nam ngày 18/8 hoada. net báo tin anh Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu đã mệnh chung. Xin dừng lại phút giây này hướng về và mặc niệm một người Anh - một nghệ sĩ lớn của GĐPT Việt Nam

Ban Văn Nghệ GĐPT

Trở về Giồng sông Trăng

Tưởng niệm anh Tâm Hoà · Ngô Mạnh Thu

Nguyễn Hoàng

Nhịp vừa

Người dâ vê bên dòng sông Trăng Nghe suối reo chim ca vươn xua nhìn con (Đêm)... cuối hè Ngô đồng thay lá Ngõ tiếng me ru con đau... o... Chim Quốc đò vẫn chờ nơi ấy hàng trúc vây chào bước người viễn xút Dêm cuối... gọi sang mùa rộn rã Mùa Lam bắt châm bày tỏ ...tận chưa chan hồn Quê Dêm chia ly tình Lam bồng vỡ oà Nhớ đến anh mây trời đau phủ màu tang Dâng nên hương nguyên cầu Sen nở tình lạc Cát tường muôn dúa hoa khai đưa tiễn anh về nguồn Xin già từ - già từ anh nhẹ! Dàn bé thơ vắng anh từ dây Văn mai gặp trên đường lý tưởng nguyên tiếp bước anh đi gieo tình thương

Đại Bàng gãy cánh

Hôm 17 tháng 8 năm 2004 đang có công việc ở phía Bắc Cali, bỗng nghe anh Ngô Mạnh Thu bị tai biến mạch máu não đã chở vào bệnh viện UCI, tôi vội vàng lái xe quay về và đi thẳng vô bệnh viện. Nhìn anh nằm trên giường cấp cứu như đang ngủ, Tôi đến bên cạnh bóp nhẹ nhè vào đôi vai anh, đưa tay vuốt lại mái tóc hai màu cho ngay ngắn, tôi chẳng hề muối khóc trước mặt mọi người nhưng nước mắt cứ tự nhiên chảy ra, tôi ôm cháu Khuê chỉ nói mấy chữ: Chú đau lòng quá. Ngoài ra không nói thêm được gì, biết nói gì bây giờ khi cuộc đời của anh có quá nhiều điều để nói. Anh như là một bóng cây để nhiều thế hệ đàn em ngồi kê, tâm sự. Anh như là một biểu tượng cho sức làm việc. Lãnh đạo với thái độ đơn giản, lắng nghe mọi người, suy nghĩ chín chắn và rất cương quyết sau khi đã quyết định. Anh là một con chim “Đại Bàng” chính hiệu như biệt danh mọi người ưu ái trao tặng cho anh

Mặc dù ai cũng biết anh là thành viên kỳ cựu, suốt đời lo lắng cho màu Lam nói chung, cho GĐPT Vĩnh Nghiêm nói riêng nhưng thật ra anh còn là người của nhiều nơi khác, anh là một trong những trưởng Du Ca kỳ cựu, là thành viên của Hội Đồng Quản Trị CTy Người Việt, là Giám Đốc Đài phát thanh VNCR và hơn hết anh là một nhạc sĩ với rất nhiều ca khúc mang tải nhiều tình người được anh chị em Du ca sử dụng cũng như nhiều nhạc phẩm đang được anh chị em áo Lam hát trong các buổi sinh hoạt của mình và gần đây nhất là những tác phẩm anh viết cho Giải Khuyến Học.

Nhưng với chúng tôi, những đứa em thân cận thì anh là một người anh chịu khó lắng nghe, hình như anh sinh ra để nghe lời ta thán, không biết bao nhiêu điều phiền muộn của các đứa em được anh lắng nghe. Ngược lại các đứa em đó cũng trông chờ nơi anh những lời khuyên nhủ, lúc nào cũng chân tình, nhỏ nhẹ. Anh đúng là bóng dáng của một con chim Đại Bàng để các em nhìn vào.

Tâm gương đạo đức của anh không ai có thể dị nghị, nhưng

cái đạo đức mà anh có là cái đạo đức trí tuệ, không giả dối, không làm bộ làm tích điều này khiến chúng tôi kính trọng anh nhiều hơn nữa.

Từ ngày anh nhận lời đỡ đầu cho đứa con gái lớn của tôi và đứng ra làm chủ hôn cho cháu và cũng vì công việc tôi với anh gần như ngày nào cũng gặp nhau, ăn chung với nhau nên tôi mới có dịp nghe anh tâm sự nhiều chuyện, thì ra anh đã phải nghe nhiều nên cũng muốn cho người khác nghe lại những gì sâu kín từ trái tim của mình, từ chuyện nhỏ xíu như cháu X... mới tốt nghiệp, thằng Y... vừa mới có đứa con đầu lòng cho đến chuyện lớn hơn như chuyện trong họ Vĩnh Nghiêm, chuyện của anh chị em Áo Lam phải trải qua nhiều sóng gió, chuyện đùa vui về hậu sự của mình, tôi cảm nhận được những lời tâm sự của anh một cách sâu sắc và càng thêm kính trọng anh hơn. Khi nói về ai đó với tôi, ngay cả những vấn đề của quý Thầy anh cũng rất thẳng thắn nhưng luôn kèm theo những kết luận rất tình người, cái phê bình anh dành cho ai đó cũng nằm trong ý thức xây dựng tuyệt đối, không phải nói ra để đả kích một ai. Tôi hiểu thêm ra một điều chính vì cái “Tâm” từ bi này đã làm lời nói của anh thật sự có trọng lượng ngay cả với những người bị anh khiển trách, ai cũng có thể cảm nhận được tấm lòng của anh đối với mình. Gần đây nhất khi có vài chuyện không vui trong nội bộ GĐPT, nhiều người đã in trên Net xuống nhiều bài viết cho anh đọc, anh đưa cho tôi và nói là: Cần phải thật kiên nhẫn, bình tĩnh và đừng bao giờ trả lời một điều gì, cho dù họ có đề cập đến tên một ai đó, tôi hiểu tấm lòng bao la của anh đối với tiền đồ của GĐPT nên lúc nào cũng kính cẩn nghe lời dạy bảo của anh và xếp qua hết qua một bên. Khi cuốn Ký yếu Vĩnh Nghiêm sắp hoàn thành anh gọi tôi vào phòng và nói: “Cậu về viết cho anh 2 trang “Bình Thư Pháp” để anh cắp vào giữa, khi mở ra là thấy ngay”.

Tôi hỏi anh chữ gì? Anh nói:

Cậu về viết hai chữ “Nhẫn” và “Quan”.

Tôi hỏi sao lại viết 2 chữ này mà không viết những chữ khác như là “Tâm” “Phật” hay là “Viên” ..v.. v.. anh nói lúc này chúng ta cần có “Nhẫn” và cần quán tưởng đến cửa ải “Quan” mà mọi người cần phải vượt qua.

Tôi nói lùng khùng là đẻ coi, vì tôi đã nám bát được ý của anh, nhưng sau khi suy nghĩ tôi hẹn với anh là sau kỳ đại hội ở Tasex về sẽ viết tôi biết rằng những điều mình viết ra sẽ khó khăn vô cùng, vì ngay chính bản thân tôi ngay lúc ngồi đối diện với anh trong căn phòng làm việc trong tòa soạn tôi cũng đã thấy mình chưa đủ “Nhẫn” và chưa đủ sức để vượt qua “Quan” mà anh muốn diễn đạt. Anh khuyến khích tôi rất nhiều để có tâm suy nghĩ cho 2 trang giấy này, những ngày rời xa Cali, gặp lại nhiều anh chị em Lam Viên, tôi chiêm nghiệm và càng cảm thông được với tâm tư của anh, nên dự tính khi về tới sẽ trình bày với anh và giao bài cho anh ngay tức khắc. Nhưng quá trễ, khi nghe tin anh đã không còn có cơ hội đọc những gì tôi định thay anh viết xuống trang giấy của “Kỷ Yếu Vĩnh Nghiêm” và giờ đây đứng trước thi hài bất động của anh, tôi thấy có lẽ mình cũng không cần phải viết ra. Anh đã một mình vượt “Quan Âi” ra đi, để lại sau lưng biết bao điều chưa làm được, anh đã kiên nhẫn chờ đợi những đứa em của mình cùng với anh lên đường vượt qua cửa “Quan” của tâm thức bằng cái tâm “Nhẫn” của bậc Bồ Tát, nhưng hình như anh có quá nhiều những con chim se-sé bên cạnh khiến cho cánh chim Đại Bàng của anh dù có rộng lớn bao nhiêu cũng không đủ sức cưu mang và anh đã gãy cánh giữa đường bay để lại bao nhiêu là nước mắt và những cánh chim se-sé tan tác không còn luồng gió lớn của cánh chim rộng nâng đỡ.

Trên đường lái xe về nhà, tôi vô thức lại chệch sang những khúc quanh, đi lạc về nhà mình trên một đoạn đường ngắn mà vốn dĩ tôi tự hào có thể “nhắm mắt” lái cũng tới nơi. Thì ra khi mắt đi cái bóng dáng của cánh chim đang dang rộng trên bầu trời, mới hay mình yêu đuôi cõi nào? mới hay mặt trời nóng đến mức nào? từ lâu luồng gió lớn của cánh chim Đại Bàng đã mòn mỏi ra sức quạt gió để nâng đỡ các chú chim non có đủ sức bay theo đàn mà những con chim se-sé như tôi cứ tưởng là cái luồng gió đó chính là do từ đôi cánh bé tí của mình.

Ngô Mạnh Thu!!! Ba chữ đó không gói vào một hội đoàn nào mà đã trở thành một niềm hân diện chung cho những ai, những nơi nào, những hội đoàn nào có dịp sinh hoạt cùng với anh, vì có anh là có sự hòa thuận, là có sự yêu thương. Nhiều khi anh chỉ đến đó, ngồi nghe vậy mà nồng lượng tú bi của anh hình như cũng lan tỏa ra chung quanh

khiến cho một ai đó sắp nỗi nóng cũng phải chùng tâm, những lời gay gắt sắp nói ra cũng kịp thời giữ lại.

Anh đúng là cánh chim Đại Bàng của các em, chúng em giờ đây đâu còn dịp nào ngồi nhìn anh mỉm cười trên chiếc ghế sau vườn nhà, dưới giàn nho xanh um do chính anh vun trồng, chúng em cũng đâu còn có cơ hội gặp anh để “Mèo nheo” đùa thử chuyện trên đồi, từ chuyện gia đình đến chuyện bạn bè hay lớn hơn là chuyện các hội đoàn nhất là trong các vấn đề liên quan đến anh chị em Lam Viên. Anh nắm xuống đột ngột quá, chúng em cứ nghĩ là anh quá mệt mỏi muốn nằm yên để dưỡng thần, nhưng sự thật vẫn không thể nào dấu đi được.

Cánh chim Đại Bàng Ngô Mạnh Thu đã gãy cánh trên đường bay dài, để lại đằng sau lưng biết bao hoài vọng, có những nỗi niềm chưa kịp nói ra và nhất là cánh chim lớn xếp lại bất ngờ đã làm hụt hàng nhiều cánh chim non đang chập chững bay theo sau.

Nước mắt và nỗi đau của chúng em cũng không làm gì được trong lúc này, chỉ có một điều chúng em cảm nhận rõ ràng là mình đã mất đi một hình bóng dễ thương, đáng kính trong “cuộc chơi”.

Trên bầu trời rộng, đầy bão táp, những con chim se-sẻ giờ đây đã không còn nơi mà “nuong gió” để bay cao.

Đại Bàng Ngô Mạnh Thu đã gãy cánh thật sự trên đường bay dài.

*Nguyễn Kim
Sáng 18-8-04*

Một giấc mơ

Mấy hôm nay tôi như người sống trong mơ. Ở xa xôi nên đã không được gặp mặt Anh lần cuối. Lần gặp Anh sau cùng cách đây gần hai tháng. Thỉnh thoảng tôi lại hỏi con gái tôi Giao oi, có phải là mẹ nói với con là Bác Thu mất rồi không nhỉ?... Đến khi con tôi xác nhận tôi mới như người tỉnh mộng để biết rằng anh Thu đã ra đi rồi, quá là bất ngờ và đột ngột!!!

Anh Ngân, một bài viết thật chân tình. Những nhận xét về Anh Trưởng của chúng tôi thật đúng. Chính tôi đây, nhiều lần gặp khó khăn trở ngại trong Phật Sự thì Anh là người duy nhất giải tỏa cho tôi những nặng trĩu trong lòng. Mặc dù ít gặp Anh, nhưng mỗi lần điện thoại là nói chuyện với Anh ít nhất là cả tiếng đồng hồ có khi nhiều hơn nữa. Bao nhiêu thắc mắc trong lòng đều nói ra hết. Sau mỗi lần nói chuyện như vậy là lòng tôi cảm thấy nhẹ nhàng. Và Anh Em cũng chỉ có đủ thì giờ để nói về GĐPT.

Anh Thu oi ! Bây giờ không còn những giờ phút em lý luận với Anh, rồi cuối cùng Em hoàn toàn... “bị” Anh thuyết phục. Nhưng Anh nói là không phải bị thuyết phục mà vì em thấy đúng mà thôi!!!

Trong giấc ngủ đêm qua, tôi còn vương vấn về Bài viết của anh Ngân. Tôi thấy mình đến nhà anh Thu, tôi thấy chị Mai đang ngồi trên sofa và nhiều người đứng và ngồi. Có cả Hằng, Châu, Mai, Khuê.... Chúng tôi đang buồn rầu vì cái tang đau đớn này thì chợt thấy một người đi vào từ cửa nào không rõ? Quay lại nhìn, chúng cùng sững sốt kêu lên: “Anh Thu à?” Nhưng người đó lắc đầu. Chúng tôi ngạc nhiên, rõ ràng là Anh mà, vẫn khuôn mặt và nụ cười quen thuộc mà... Rồi anh lặng lẽ đi vào một buồng ngủ... Tự nhiên tôi lại có ý nghĩ : chắc anh đang giả chết đó thôi !!! Tôi cố tìm cách để hỏi Anh: “Có phải Anh chỉ định... “hù” chúng em không?” Nhưng không sao nói chuyện được với Anh. Rõ ràng Anh đang đi qua đi lại trước mặt mà nói không ra lời...

Cuối cùng tôi tỉnh dậy, nhớ chuyện đã xảy ra, tôi cố nhắm
mắt để định nối tiếp giấc mơ để có cơ hội hỏi Anh: Có
đúng là Anh chưa bỏ các em đê ra đi không? Nhưng tinh
dậy rồi thì còn làm sao mơ tiếp được!!!

Một Giác mơ có thật.

Sáng ngày 19/08/04

Diệu Thu Nguyễn Thị Tâm



Ai điếu Hương linh Anh Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu

Thành tâm qui kính từ tôn
Tiếp dẫn Đạo sư A Di Đà Phật

Thương oi.
Trời hông vừa khuất núi - cánh hạc vút về tây.
Sáu mươi bảy năm chưa mỏi đường mây
Quá nửa cuộc đời hy sinh cho màu áo

Trời Cali mây mù còn giăng lối
Néo về quê càng dịu với chờ mong
Kiếp phù sinh trong đục mây bên sông
Mà thân thế bệnh bồng đêm nước loạn.

Nhớ Linh xưa
Nhập triền nuôi chí cả
Dấn thân vào ngũ trược chẳng ngại chi
Quê hương oi ! từng cơn chiến loạn phân ly
Tang thương áy đến giờ chưa phai nhạt.

Trai áo Lam vào đời bao nguyễn ước
Lấy Từ bi dập tắt lửa hung tàn
Cho em thơ vươn lớn giữa trời quang
Cho máu lệ không còn tuôn chảy nữa.

Từ Bắc xuôi Nam cầu Hiền Lương cách trở
Từ Nam ra Hải ngoại muôn thuở một trùng dương
Miền Vĩnh Nghiêm nguy khó mấy chẳng đường
Cũng hội tụ tinh hoa miền khách địa.

Vô tận lực anh chan hoà tình nghĩa
Truyền cho nhau Ái Hữu một niềm tin
Dòng sông trắng khơi giác niệm viên thành
Anh đã bảo sắc không - không cần hỏi*

Vang tiếng hát giữa nương dâu về ba cõi
Đời du ca dòng suối nhạc dâng tràn

Trên chông gai anh nhẹ bước thênh thang
đường Sen trắng toả chân tình đạo hạnh

Tiếng hồng chung rơi đều thâu đêm lạnh
Trên quê hương cô quạnh thiêú tình người
Đêm hoà bình sao mắt mè chưa vui?*
Đàn chim Lạc ra khơi tìm mạch sống

Từ đông qua tây bao sông dài biển rộng
Lại kết đoàn vượt sóng đến bờ xa
Nỗi tình lam thành thân ái chan hoà
Cho tịnh độ muôn hoa hằng an trụ

Tâm Hoà - Ngô Mạnh Thu
Anh dang vòng tay rộng
Lòng bao dung mà chí hướng vẫn không rời
Là ngọn đèn đêm tối mù khơi
Là bóng mát giữa trời khô nắng hạn
Ngày anh đi nước non buồn vạn dặm
tầm tả mưa rơi - đàn em thám lệ sầu
Đại thụ ngã rồi biết nương cậy vào đâu?
Ai soi sáng đêm thâu dài vô tận

Gia đình áo Lam trước linh đài kính cẩn
Niệm hương linh An dưỡng quốc viễn thành
Tuy hôm nay anh nhập hoá siêu sinh
Nhưng công hạnh khắc sâu dòng Lam sử.

Nam Mô Tiếp Dẫn
Toàn thể Gia Đình áo Lam
Đạo sư A Di Đà Phật
Đồng kính bái

*Nhạc phẩm Dòng sông trắng của NS Ngô Mạnh Thu
**Nhạc phẩm Đêm nay Hòa bình của NS Trịnh Công Sơn

Đôi dòng cảm xúc

Được chị Diệp báo tin anh bị stroke nặng lúc 9 giờ sáng Thứ Ba, em bàng hoàng sững sốt, sao anh bệnh bất thình lình vậy mới hôm Chủ Nhật anh còn khỏe lắm mà!!

Em không đủ bình tĩnh để suy nghĩ xem mình phải làm gì. Em phải ngồi thở mát 5 phút. Trước hết phải cầu nguyện cho anh mau bình phục. Em thành kính đọc 3 biến Chú Đại Bi, sau đó gọi điện thoại báo cho cháu Chính, chị Tâm, Chị Hằng, Chị Tuyết Mai, Anh Sơn, Anh Cơ biết.

Nhận được tin dữ, cháu Chính vội vàng xin nghỉ, ghé qua nhà đón em cùng xuông Orange County. Đến bệnh viện UCI, hai mẹ con vội vào thăm anh. Gặp chị phò phạc, hốc hác, đau buồn, cháu Bích Khuê cặp mắt sưng húp, đỏ au ở phòng đợi, em đau lòng quá. Anh Thu ơi! Anh đã bất tỉnh 9 tiếng đồng hồ rồi, nhưng anh vẫn biết gia đình đang đau buồn vô hạn chứ!!

Hai mẹ con em vào thăm anh. Anh đang ngủ, vâng anh chỉ đang ngủ thôi. Liếc qua màn ảnh trên đầu giường: tim anh vẫn đập đều, huyết áp chỉ hơi cao, người anh vẫn âm và mặt anh vẫn tươi, thoang một nụ cười thanh thản. Anh đang vui vẻ, anh biết mọi người đều yêu quý anh. Anh rất thanh thản vì trong cuộc sống, lúc nào anh cũng từ bi, bác ái, quang đại, trong sáng, không có gì phải âu lo trên đường về quê mới.

Em không khóc vì em tràn đầy hy vọng: anh ngủ cho bớt mệt, vài giờ nữa anh sẽ thức dậy, sẽ lại cười với em và nói một câu thường nhật: -dại gì mà chết- Vâng dại gì mà chết anh nhỉ? Chị Diệp cũng vào thăm anh, hai chị em đọc kinh và tụng Chú Đại Bi. Cháu Chính đang gọi:-Bác Thu ơi, bác tĩnh dậy đi, cháu đang cần bác lắm, cháu cần bác hướng dẫn để bước những bước vững vàng trong cuộc sống. Bác ơi, Bác dậy đi. Anh Thu ơi, anh dậy đi chứ!! Chị, các cháu, bạn bè, anh em, và nhất là những đứa em bé bỏng của AHVN đang hướng về anh, đang chờ anh dậy để ăn bữa

trưa. Hồi nãy vội quá, em không kịp ghé chợ để mua chuối. Anh thích chuối, thức dậy ăn quả chuối cho đỡ lạt miệng, anh sẽ tỉnh táo ngay.

Em ra phòng đợi để nhường chỗ cho các anh chị khác vào thăm anh. Vừa vào tới phòng đợi, em muôn té xiù. Một vị Bác sĩ đang nói chuyện với chị và các cháu về vấn đề rút ống. Ông ấy cho biết trường hợp của anh đã vô hy vọng. Đất trời quay cuồng trước mắt em. Không, em không muốn đầu hàng, còn nước còn tát. Em và cháu Chính vẫn tiếp tục liên lạc với cô Hồng ở Sacramento vì mẹ cô ấy cũng bị bệnh như anh nhưng đã được Bác sĩ Micheal ở bệnh viện Standford cứu sống. Lạy Trời lạy Phật, em đã liên lạc được với chị Hồng sau hơn một giờ chờ đợi.

Cháu Khoa (con anh Phố) vội liên lạc với các Bác sĩ bệnh viện UCI. Khoa fax hồ sơ bệnh lý của anh lên bệnh viện Standford. 6 giờ chiều họ hồi âm. Họ cho biết đã nhận được hồ sơ. Họ sẽ nghiên cứu, nếu có hy vọng họ sẽ cho nhập viện và anh sẽ được trực thăng đưa đến bệnh viện Stanford. Thế là chúng em lại tràn trề hy vọng. Chúng em tụng Chú Đại Bi liên tục. Sau đó chia nhau về nghỉ để chuẩn bị đưa anh tới bệnh viện Standford. Anh Khuê, cháu Tường và Cháu Chính ở bên anh để tiếp khách hộ anh và để anh đỡ buồn..

Nhưng hối ôi, anh vội vã, anh không muốn chờ đợi nữa, anh bỏ chị, các cháu và chúng em để về cõi an lạc.

Anh Thu oi !phải chăng em là người nghiệp chướng nặng nề, nên những lời cầu xin của em đã không đủ sức đến tai Đức Phật và Bồ Tát.

Chúng em cùng nhau tụng kinh để anh thanh thản đi về cõi Cực Lạc. Em không dám khóc, sợ anh lại mắng em là mít ướt. Anh chỉ đi trước để xây dựng cơ sở vững vàng, sau này ai được theo anh sẽ lại được săn sóc, lo lắng chu đáo như anh đã từng lo lắng chu đáo cho chúng em ở cõi Ta Bà này.

Mới ngày hôm kia, anh còn dạy em rằng, dẫu biết mọi sự đều vô thường, nhưng chúng ta vẫn là người, làm sao tránh được đau buồn khi có người thân ra đi. Em, em vẫn là một con người bình thường, nên những dòng nước mắt không

thê nào dừng được. Vừa tụng kinh theo Thầy Chơn Thành, em vừa cố cầm lòng để khỏi nức nở.

Anh Thu ơi, anh ra đi rồi, để lại bao niềm yêu kính, thương nhớ, tiếc nuối trong lòng mọi người. bao mắt mát lớn lao cho chị và các cháu. AHVN đã mất đi người anh tài hoa, người lãnh đạo tài giỏi, bao dung, từ ái.

Anh Thu ơi ! Anh đi rồi, từ đây ai khuyên răn mỗi khi em có sai lầm, và em biết hỏi ai mỗi khi em gặp khó khăn.

Bên em, các anh chị vẫn đang niệm Hồng Danh Đức Phật A Di Đà. Em Chắc chắn rằng anh sẽ về Thế Giới của Đức Phật A Di Đà. Chung quanh em sực nức hương thơm của muôn hoa. Vâng, anh đang thanh thản về nước Phật.

NAM MÔ A DI ĐA PHẬT.

Một chiều hè ảm đạm,
19 tháng 8 năm 2004
Quảng Diệu Ngọc Cao Minh Châu



Ghi nhanh một sớm mai buồn ở Giác Uyển

Tiết tháng bảy mưa dầm sùi sụt
Toát hơi may lạnh buốt sương khô
Não lòng thay buổi chiều thu...

Sài Gòn đang trầm mình trong những con mưa lảng lòng.
Sài Gòn đang dâng hương hoài niệm những ân phúc cội
nguồn. Bởi vì trên khắp mọi nơi, mùa Vu Lan đang về.
Chợt, tin buồn loan truyền thật nhanh trong giới văn nghệ
đặc biệt là ở vòng dây thân ái của các anh chị em Du Ca,
Gia đình Phật tử, Hướng đạo sinh:
“Nhạc sĩ NGÔ MẠNH THU đã ra người thiên cổ!”

Có thật không?

Anh Thu “đi” rồi sao?

Bây giờ chúng mình làm gì đây? Vân vân và vân vân...

Những cú điện thoại tắt bật đi về...

Và, trong buổi lễ truy điệu cố nhạc sĩ Ngô Mạnh Thu tổ chức tại chùa Giác Uyển (Phú Nhuận) vào lúc 9.00 giờ sáng thứ bảy, 21 tháng 8 năm 2004 nhằm ngày mùng 6 tháng 7 âm lịch, rất đông những anh chị em các Hội đoàn văn hoá, xã hội, tôn giáo từ khắp bốn phương trời lặng lẽ đến để thấp nén tâm hương trước di ảnh, bài vị của anh trong bóng cả Phật đài. Cả những người chưa một lần được gặp anh, chỉ mến mộ anh qua giai điệu các nhạc phẩm anh đã viết cũng đến để sót chia với tang quyến nỗi buồn đau mất mát lớn lao này.

Thực tình mà nói, đây cũng là dịp (!) gặp gỡ nhau, trao đổi cho nhau vài câu thân tình thăm hỏi bởi vì giòng đời quay như con trống dữ, những vướng bận com áo gạo tiền, những lo toan rất kém vui của cuộc sống. Những cái xiết tay vẫn còn rất chặt, rất nồng ấm nhưng nhìn lại, già hết cả rồi. Các

anh Trần Trọng Thảo, Nghi Yên, Trần Văn Bùi ... còn sợi tóc màu tiêu nào đâu!

Nghị thức tôn giáo được chu tôn đức tăng chùa Giác Uyển cử hành rất trang nghiêm. Không gian và cả thời gian nữa dường như ngừng đọng lại. Chỉ có tiếng chuông mõ ngân nga hoà cùng lời tụng trầm trồm của phẩm A Di Đà Kinh lan toả cùng hương khói bồng lồng như một vòng cầu nối liền hai cõi tử sinh...

Qua phần truy điệu, tất cả cùng nín lặng ôn lại những hình ảnh, những kỷ niệm không thể nào quên được, sẽ nhớ mãi, nhớ hoài NGÔ MẠNH THU – một người anh khả kính. Tài hoa mà bình dị, sống cởi mở, hết sức thân tình, chan hoà với bạn hữu, anh em, lo lắng nhất mực cho phong trào, cho lí tưởng đến cả phút cuối đời.

Trưởng Phạm Tuấn Ngọc (tức nhà thơ Bùi Bích Tâm, tác giả Nhã Uyển thi tập) đã khóc kể về mối giao tình thắm thiết của màu áo Lam, của phong trào Du Ca trên mọi nẻo thăng trầm ly hợp; cho dù nghịch cảnh có khóc liệt đến thế nào, tình cảm đệ huynh vẫn không hề thay đổi, không hề rời đi – dấu nghiệt ngã đến như chuyện tử sinh – bây giờ.

Xin được trích đoạn:

“... năm 1995, Ngô Mạnh Thu cùng gia đình qua định cư tại Mỹ. Đó là một hụt hẫng, một mất mát lớn đối với mình nên đã có bài thơ tiễn biệt:

CÒN NGƯƠI THÔI CŨNG...

Còn người thôi cũng ra đi
Ta bụng mặt bước ta về buồn tênh
Từ nay hè!
những lênh đênh
Nỗi chìm ... hè ! chỉ một mình ta ư?
Còn ai bày xóa cuộc cò?
Còn ai ngăn đón gió mưa cuộc đời?
Đêm dài đêm lạnh mù khơi
Nào ai kinh nhạc?
nào ai bật hòng?
Nắng bình minh nắng hoàng hôn
Nào ai tiếp bước chung đường hối người?!

Còn người thôi cũng đi rồi

Ta bưng mặt đứng lại ngồi buồn tênh!

Chiều nay, Sài Gòn đang rả rích mưa bão. Anh Nguyễn Hữu Hy báo tin Ngô Mạnh Thu vừa mất ở Cali. Ta khóc người đây. Thu ơi! Tống biệt người lần cuối:

KHÓC LẠI CUỜI

Thế là
Người đã ra đi
Ra đi thật sự
Chẳng thể về nữa ...
Hồi ơi!
Ngày người quẩy gánh ra ngoài
Ta bưng mặt đứng lại ngồi buồn tênh!
Bây giờ người lạc xuống ghèn
Ta nghe thác đổ núi vênh trời cuồng

Chiều nay rả rích mưa tuôn
Ta nghe nước nở trong hồn trong tim
Từ đây thôi nhẹ nhẹ êm
Nhạc Quê hương
nhạc Sinh hoạt Gia đình Phật tử
nhạc Thiên
nhạc Tuổi thơ ...

Những tháng ngày hào hứng Du ca
Thế là mây đón gió đưa cả rồi
Thế là Thu đã xa vời
Ta bưng mặt khóc lại cười...
A ha!

Cuộc rong chơi mới đây mà
Vỗ tay nào vỗ tay ca Cộng đồng
Mim cười Thu nhẹ
Nghe không Tâm Hoà?!
Mọi lúc, mọi nơi, với mọi người, mọi việc, Du Ca Viên
luôn sống hết mình thì khi
nháu mắt xuôi tay phải mỉm cười Thu nhỉ...”

Như Thị Ngã văn

21-8-2004

Nụ cười đôn hậu đã tắt

Cuộc sống con người cứ mãi phải tập làm quen, với điều đang có và với điều đang có bị mất đi: sự mỉm cười.

Tôi “làm quen” với bác Thu từ lúc còn nhỏ, qua những câu chuyện kể từ ba tôi. Những câu chuyện về các sinh hoạt thanh niên, trại hè, du ca mà Bác ruột tôi, bác Phạm Phú Minh, là một thành viên. Những câu chuyện kể đã để lại trong tuổi thơ của tôi những dấu ấn mang tính huyền thoại về thế hệ cha chú của mình. Tôi biết, những hoạt động của họ đã để lại những ảnh hưởng và dấu ấn nhất định lên xã hội và thời đại mà họ đã trải qua.

Và rồi, tôi thật sự làm quen với bác Thu, trong tư cách một đồng nghiệp, vào năm 2002, khi vào làm việc tại Nhật Báo Người Việt. Làm quen với bác Thu thật dễ. Khuôn mặt chất phác và nụ cười đôn hậu thể hiện một tấm lòng độ lượng. Bác Thu có thể là bạn của tất cả mọi người, ngay từ lần đầu gặp mặt.

“Về chưa cháu?”

“Dạ vâng, năm phút nữa thôi.”

Mẫu đối thoại ngắn cứ lặp đi lặp lại mỗi ngày vào cuối giờ làm việc tại Nhật Báo Người Việt. Phòng làm việc của tôi nằm đối diện với căn phòng của bác Thu và sát bên cạnh phòng lưu trữ báo. Mỗi chiều, trước khi ra về, bác Thu thường ghé qua phòng lưu trữ để mang báo về nhà đọc. Không như những người khác, bác Thu thường tự tay tìm những số báo mình cần. “Anh cứ làm việc đi, tôi tự tìm báo được rồi.” Bác Thu hay nói với người chịu trách nhiệm kho lưu trữ như vậy. Có hôm, người thủ thư nhanh tay tìm báo và đưa bác Thu hai tờ báo của cùng một ngày, bác cười nhẹ nhàng: “Một tờ xem đủ rồi bác ạ. Hai tờ phí lắm.”

Rồi bác quay sang phòng tôi: “Về chưa cháu?”

“Dạ vâng, năm phút nữa thôi.”

Tôi đã quen với điều này, như chiếc đồng hồ nhắc giờ ra về. Ngày mai, tôi sẽ phải tập một thói quen mới. Sẽ không còn bác Thu mỗi chiều đến phòng lưu trữ báo để nhắc nhớ tôi: “Về chưa cháu?”

Chiều hôm qua, đến thăm bác Thu lần cuối tại phòng săn sóc đặc biệt thuộc bệnh viện UCI, tôi thấy lũ lượt những cánh áo màu lam đủ mọi lứa tuổi đến thăm bác. Có người lần đầu tiên đến đây nên không biết đường vào. Tôi đến gần, chỉ họ số phòng và đường đi. Ai cũng ngạc nhiên: “Sao anh biết tôi đến thăm bác Thu?” Tôi cười, chiếc áo màu lam của gia đình Phật Tử đã tiết lộ điều đó.

Bác Thu là một phật tử thuần thành. Tham gia sinh hoạt Gia Đình Phật Tử Việt Nam từ năm lên bảy tuổi rồi trở thành một huynh trưởng mẫu mực của Gia Đình Phật Tử Việt Nam. Sang đến Hoa Kỳ, bác vẫn tiếp tục sinh hoạt trong Gia Đình Phật Tử Việt Nam tại Hoa Kỳ và trở thành cố vấn cao cấp của tổ chức này. Mỗi khi viết bài về Gia Đình Phật Tử, khi thắc mắc điều gì, tôi thường hỏi bác. Bác chỉ bảo cho tôi từng chi tiết về tất cả những sự kiện đã xảy ra trong lịch sử của tổ chức này. Những giải thích của bác về Phật Giáo, về kinh kệ, thường được diễn đạt đơn giản, mộc mạc và dễ hiểu. Mỗi quan hệ của bác Thu với mọi người, có lẽ được đặt trên nền tảng của người tu hành. Nụ cười luôn nở trên môi. Tôi chưa bao giờ thấy bác to tiếng với bất cứ ai trong suốt ba năm làm việc chung với bác.

Tôi đã từng làm công việc bỏ báo buổi sáng sớm. Một ngày như mọi ngày, tôi luôn luôn đón nghe chương trình “Chúng Ta Đi Mang Theo Quê Hương” trên VNCR do bác Thu đảm nhiệm suốt mấy năm qua. Tôi, và cả các bạn nữa, sẽ phải tập làm quen với việc một buổi sáng thức dậy không còn được nghe giọng nói đều đều, trầm ấm của bác Thu trong chương trình này. Tìm một người thay thế bác Thu đảm nhiệm nội dung của chương trình không khó, nhưng tìm một người thay thế được chất giọng của bác chắc hẳn là điều khó làm. Tôi yêu chất giọng này, vì phù hợp với nội dung chương trình. Chất giọng bác, chuẩn, trầm, nghe hơi buồn buồn cho tôi âm hưởng quê hương mỗi nữa giờ một ngày. Từ Việt Nam sang đây, bác Thu “mang theo quê hương” cho mọi người vào mỗi buổi sáng. Hôm nay, bác

Thu ra đi về miền cõi lớn, làm chuyền viễn du trong đời,
bác Thu đã mang cả quê hương đi theo.

Bác Thu không bao giờ phải nói lời xin lỗi, vì bác chẳng bao giờ làm ai phạt lòng. Nhưng bác Thu không bao giờ quên nói lời cảm ơn, dù rất muộn màng. Bác vẫn hay nhở tôi những công việc lặt vặt, như sai bảo con cháu trong nhà. Tuổi trẻ ham chơi, thỉnh thoảng tôi vẫn quên những điều bác nhở. Chẳng bao giờ bác Thu giận. Gặp nhau, bác Thu vẫn cười nụ cười đôn hậu như mọi khi, và chẳng bao giờ nhắc lại lỗi làm của tôi. Một hôm, bác nhở tôi in danh sách các hội đoàn chuẩn bị cho một sinh hoạt tại Nhật Báo Người Việt, tôi ham chơi nên nhầm mắt in tất cả những gì đang có trong disk. Khi trao lại cho bác, tôi thấy bác hơi nhăn mặt: “In nhiều như thế này, phí lắm.” Những lần sau, bác cần thận ghi rõ những gì cần in. Bác biết tuổi trẻ ham chơi nên chẳng nhớ được điều gì chính xác. Đó là lần đầu tiên tôi thấy bác “nhăn mặt.” Nhưng không bao giờ to tiếng.

Tôi sẽ phải hối hận mãi về cái tính trì trệ của mình. Tôi đã xin, và bác Thu đã hứa, sẽ chỉ cho tôi nhạc lý. Tôi chơi Guitar nhưng rất dốt về nhạc lý. Biết bác Thu là một nhạc sĩ, tôi xin bác chỉ cho tôi nhạc lý. Thế rồi tôi cứ lừa mãi: “Cứ bước một bước là sang phòng bác thôi, có gì phải gấp.” Tôi cứ nói như thế mãi để rồi sẽ chẳng bao giờ có dịp “bước một bước” sang phòng bác Thu nữa. Bác Thu tốt nghiệp Quốc Gia Âm Nhạc và Kịch Nghệ Sài Gòn năm 1961 với hai chuyên môn Ca Trưởng và Hòa Âm. Đến giữa thập niên 60, cùng với nhạc sĩ Nguyễn Đức Quang, bác Thu trở thành một huynh trưởng của phong trào Du Ca. Làm việc tại Nhật Báo Người Việt, bác Thu thường “gánh” tất cả các công việc tổ chức âm nhạc. Mùa thu này, bác Thu cùng với bác Phạm Phú Minh sẽ lo tổ chức chương trình âm nhạc Trung Thu cho chương trình Thiếu Nhi Vẽ Trung Thu. Tôi hôm qua, khi được tin bác Thu qua đời, bác Phạm Phú Minh ngậm ngùi: “Ông Thu đi rồi, không biết ai sẽ lo mấy chương trình âm nhạc của Người Việt đây.”

Mấy hôm gần đây, bác Thu thường ghé vào phòng tôi vào buổi chiều trước khi ra về. Bác cho tôi thuốc lá. Tôi hút thuốc rê, những khi hết giấy, tôi hay sang xin bác thuốc hút. Có lẽ, bác tưởng tôi “kết” nên chủ động ghé cho. Không như mọi khi, bác cho tôi từng điều và rủ tôi “hát

một phút” (hút m ột phát) hoặc “liều một đám” (làm một điếu), lần này bác cho cả gói. Tôi hơi ngạc nhiên, có lẽ là “điếc” gì chăng? Tôi hỏi bác sao không giữ lại tôi hút. Bác cười: “Ngày mai, b ác s ē mở gói mới.” B ác muốn nói về “ngày mai” nào? Hôm nay, chắc bác Thu đã mở gói mới trong “ngày mai” đầu tiên của “chuyến đi xa.”

Chiều hôm qua, cùng Hạo Nhiên đến thăm bác Thu, tôi linh cảm đây là lần cuối gặp bác. Trước khi đi, tôi ghé sang phòng làm việc của bác. Mọi thứ vẫn còn nguyên vẹn không x ê d ịch. Trên bàn làm việc, tờ báo Người Việt đ ê ngày Thứ Sáu, 13 Tháng Tám Năm 2004 vẫn còn trên bàn. Bên trên tờ báo là chiếc kính cận. Bên tay trái là chồng báo cũ. Bên dưới chiếc bàn là đôi dép bác đ ê phòng hè. B ác Thu ít khi mang giày. Trên lưng ghế là chiếc áo khoác màu xanh cũ kỹ. Góc phòng này và không gian này, s ē khắc mãi hình ảnh một huynh trưởng Phật Tử, một nhạc sĩ du ca, một nhà văn hóa, và trên hết: một con người với tấm lòng thuần hậu, đơn sơ và đầy độ lượng. Những kỷ vật s ē được chuyển giao lại cho gia đình, nhưng tên tuổi Ngô Mạnh Thu s ē vĩnh viễn trở thành một phần lịch sử Nhật Báo Người Việt. Và những sinh hoạt xã hội của huynh trưởng Ngô Mạnh Thu cũng đã vĩnh viễn khắc ghi một dấu ấn nhất định trong phong trào sinh hoạt thanh niên Việt Nam trước 1975.

Tôi đã quen với sự hiện diện của bác Thu. Hôm nay, tôi s ē phải tập một thói quen mới. S ē không còn bác Thu nhắc nhở tôi như chiếc đồng hồ: “Vè chưa cháu?” Sự thật quí báu vẫn nằm ngay bên ta và trong lòng ta, nhưng ít khi chúng ta nhận thức được giá trị của sự thật ấy, đến khi sự thật ấy không còn nữa.

Nguyễn Thiện Giao

*Vài Thương Nghĩ Tản Mạn
về Nhạc sĩ Tâm Hòa
NGÔ MẠNH THU,
Người Viết Trường Ca LỬA*

Tôi quen biết NMThu từ 1957 khi mới từ Huế vào Sài Gòn, thi đỗ trường Quốc Gia Âm Nhạc (112 Nguyễn Du). NMThu học nhạc Pháp chuyên môn (solfèges des solfèges) để đi làm giáo sư âm nhạc còn tôi học sáng tác (Contrepoin-fugue-harmonie) để thành nhạc sĩ. Tôi học sáng tác mà không viết được một ca khúc nào ra hồn. Anh học sự phạm mà lại có nhiều ca khúc, nhất là viết và hát cho Phật giáo, phong trào sinh hoạt thanh niên và Du Ca.

Suốt 6 năm trường nhạc Sài gòn, chơi với nhau rất thân. Tôi sống cuộc đời “com hàng chaó chợ, ở phòng thuê”, học thêm nghề kèn clarinette. Để kiếm tiền ăn học tôi chơi nhạc ở các phòng trà, vì khả năng hạn chế đôi khi phải thổi kèn cho đoàn hát cải lương nhỏ ở những nơi xa xôi thành phố. Có những lúc không có tiền, đói quá được anh đưa về nhà ăn rau muối qua ngày. Bà cụ thương tôi như con ruột, nên hẽ có tôi trong bữa cơm gia đình thì có thêm một đĩa đậu rán. Lâu lâu anh có được chương trình ca nhạc thâu cho đài phát thanh Sài gòn (ban hoa niên) hay đài quân đội. Những khi có tiền thường đi ăn phở Ngọc Anh ở đường Yên Đỗ để nghe chương trình ca nhạc của mình, tôi ăn thật chậm cho lâu hết, để nghe lại tiếng kèn Clarinette còn non nớt chưa chín của mình. Anh Thu cũng cố gắng đưa tôi vào ban nhạc để kiếm tiền cải thiện đời sống. Tôi thèm uống bia anh chỉ café thuốc lá, những ca khúc của anh quyện vào nhau thật đẹp, đôi khi tôi thử lấy một ca khúc của anh, chỉ đánh vài dòng nhạc không hát lời, tôi vẫn cảm thấy và nghe được anh nghĩ gì qua âm thanh trầm bổng. Anh thường nói, tụi mình học nhạc phải hiểu rằng, có ca khúc hay được nhiều người biết đến cũng chỉ gọi là người viết ca khúc chứ không thể là nhạc sĩ...

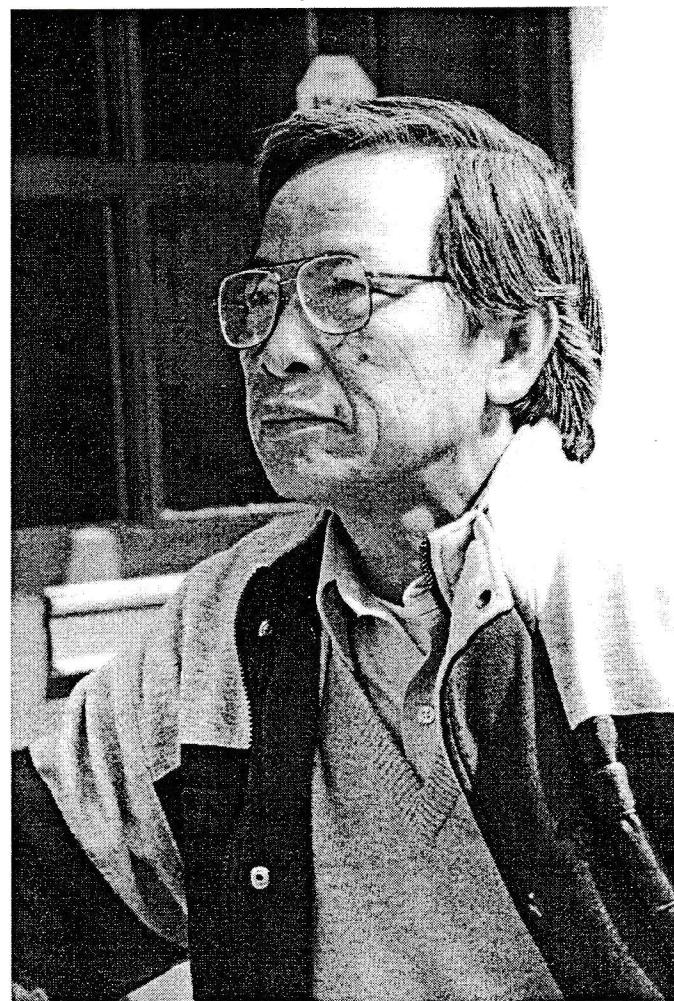
Nhớ khoảng thời gian tháng Tư năm 1963, thầy Quảng Đức tự thiêu, Ngài đã để lại thân xác cho khói lửa mây trời, để cất lên thông điệp của lòng yêu thương và sự bình đẳng. Quá đau đớn cho đạo pháp và dân tộc, Anh NMThu lần đầu tiên, viết một tác phẩm lớn cho nhiều chương từ (Chapters): chậm, nhanh, quẩn quại và giaiû thoát.. Trường ca này viết cho dàn nhạc giao hưởng (Orchestre symphonic) nhỏ, với ca đoàn gần 100 người -- bass, baritone, teno, soprano, alto... Lúc đầu trường ca này lấy tên Lửa Thích Quảng Đức, sau đổi thành Trường Ca Lửa. Hai anh em chúng tôi cố gắng giữ mình cho trong sạch, thật dễ thương, tám gội rửa sạch sẽ, lễ Phật và tháp nhang cả đêm để giữ mãi nguồn cảm hứng... Suốt bảy ngày đêm hoàn thành được tác phẩm... Tôi phụ với anh tổng phô (conductor) và phân phô. Với sự giúp tiền bạc của các thầy, các cha, tôi nhớ trong các cha có cha Chân Tín và Ngọc Lan thì phải. Chúng tôi thâu băng tại phòng thâu tư nhân tại Chợ lớn, sau này gọi là phòng thâu Asia. Được anh Việt Chung cho mượn ca đoàn Công giáo, vì lúc bấy giờ Phật giáo chưa có ca đoàn, chỉ có mấy em Gia đình Phật tử nhưng hát còn quá yếu, chỉ chọn lựa được một số em, còn hai phần ba là ca sĩ ca đoàn Công giáo. Trong lúc thâu thanh tôi nỗi gia gà và có người xúc động phải ngung thâu ba, bốn lần. Tôi nhớ lúc ấy ca sĩ Mai Hương lanh phần Soprano và trong khi thâu băng, ca đoàn đã phải dừng lại nhiều lần vì quá xúc động-Trong ca đoàn công giáo có anh Giang Châu/Hoàng Văn Ân đã cảm được chất thiền, sau này anh đi theo con đường nghiên cứu tu học Thiền và đã tự giải thoát khỏi trần thế sau một lần vào tĩnh thất 49 ngày.

Tôi nhớ lúc ấy ca sĩ Mai Hương lanh phần Soprano và trong khi thâu băng, ca đoàn đã phải dừng lại nhiều lần vì quá xúc động-Trong ca đoàn công giáo có anh Giang Châu/Hoàng Văn Ân đã cảm được chất thiền, sau này anh đi theo con đường nghiên cứu tu học Thiền và đã tự giải thoát khỏi trần thế sau một lần vào tĩnh thất 49 ngày. Anh NMThu ơi!.. Đêm nay cũng như 45 năm về trước, tôi cũng tám gội sạch sẽ để cho thân xác nhẹ nhàng, thắp nén nhang cúng Phật, và bên di ảnh của anh tôi thầm hát lại câu solo của chị Mai Hương ngày nào nhu đang cuốn cuộn bay trên nền nhạc của dàn giao hưởng và hợp xướng với ngọn lửa Thích Quảng Đức đang từ từ loan dần từ trong nước ra đến năm châu bốn bể “(Lửa lên! Lửa lên! Lửa ơi” Lửa mang nguồn sống vô biên về... Lửa lên!... Lửa ơi!...). Và cũng

còn hai ngày nữa anh cũng sẽ để lại thân xác cho khói lửa
mây trời để về địa chỉ mới không còn cầu xé khổ đau của
con người... Nơi ấy chỉ biết sống hòa thuận thương yêu
đùm bọc lẫn nhau như pháp danh TÂM HÒA đã dính vào
tim máu anh suốt đời.

“Vĩnh biệt Anh” Vĩnh biệt Anh... Nhạc sĩ TÂM HÒA NGÔ
MẠNH THU...

Ngày 20 tháng 8 năm 2004
PL 2548 ngày 5 tháng 7 Giáp Thân (tức)
8821 Regal Ave
Anaheim, CA 92804
Tâm Trí QUANG VUI



Ngày đêm sóng chê

Một ngày qua đi, mặt trời xuống núi, bóng tối bao trùm, để rồi lại có bình minh. Dù ánh sáng mặt trời là nguồn năng lượng cho vạn vật trên trái đất, song chắc chắn chẳng có vật gì tồn sinh nỗi, nếu không có những giờ ngơi nghỉ về đêm (đương nhiên có sinh vật lấy đêm làm ngày, đó là „quốc độ“ riêng của mỗi loài). Luật tạo hóa là vậy, ai cũng biết, cũng sống, song ít người chiêm nghiệm để nhận thấy dòng minh triết luôn luôn tuôn chảy giữa dòng đời ô trược. Theo thói thường tình, người ta thường yêu thích ánh sáng và sợ hãi bóng tối. Những gì không biết tận tường, không bằng mắt thấy tai nghe, thường khiến người ta sợ hãi.

Cũng vậy, cuộc sống con người hiện hữu giữa đời như một ngày, rồi lại đến một đêm, khi chết. Có ngày dài ngày ngắn, có ngày vui ngày buồn, có ngày chan hoà nắng Hạ, có ngày u ê tuyêt Đông, có ngày xinh tươi, tốt đẹp dáng Xuân và có ngày lâng-mạn, nội-liễm, thâm-trầm mang mác nét Thu. Thường thì ngày hiện đủ bốn mùa và đủ vị đủ mùi. Đêm ngày nối nhau trở thành luân hồi sinh tử.

Ta sợ bóng đêm đến với ta, nhưng càng sợ hơn bóng đêm đến với những người thân thương, để lại mình ta bơ vơ trong một ngày hoang phế. Sáng nay, tôi thức dậy, nghe gia đình thân hữu báo tin Chú Thanh Tuệ, bạn thân của Sư Phụ tôi vừa để lại sau lưng một ngày không dài lắm, với bao vất vả, khó khăn nhưng đầy ý nghĩa. Mới vài tuần trước đây thôi, tôi gửi đến Chú, qua địa chỉ bên Pháp, cuốn CD chứa bản dịch Kinh Duy Ma Cật Sở Thuyết của Sư Phụ tôi, Chú chưa kịp nhận thì đã vội buông màn đêm để đi vào giấc miên trường. Pháp môn Bát Nhị đối với Chú trong điều kiện này là: “Không hỏi và không trả lời!”

Xúc động kịp chưa lắng xuống, tôi vào net đọc tin tức từ các trang nhà quen thuộc hoadam.net, calitoday.com... biết tin Chú Tâm Hoà Ngô Mạnh Thu đau nặng. Mặt trời của Chú đột nhiên lao xuống Núi Tây với tốc độ không ngờ. Mây đen vần vũ che khuất ánh thái dương... và rồi Chú

Tâm Hoà đã ra đi. Đêm xuống. Tôi đen. Buồn... cho biết bao nhiêu người thương mến Chú. Từ người yêu nhạc, đến người mến đức, trọng tài của Chú. Thân phụ tôi lại mất đi thêm một người anh em áo đen xây dựng nồng thon nhiệt tình với dân với nước. Anh Chị Em trong Gia Đình Phật Tử bỗng mất đi người huynh trưởng vẹn toàn đức hạnh. Giáo Hội mất đi người cư sĩ tâm huyết và nhất là Gia Đình Chú vừa mất đi người chủ gia đình, người cha gương mẫu. Cái mất mát vô vàn... và ngày sao hoang phế!?

Những ai yêu nhạc Việt Nam phải đều công nhận, dòng nhạc của Chú Tâm Hoà thật nhẹ nhàng, trong sáng, thâm thúy, vui tươi, lạc quan và nội hàm nhân bản. Trong dòng sáng tác rất đa dạng của Chú, chúng ta thấy được Chú yêu tiếng bi bô... nhí nhố của trẻ thơ; trân trọng tâm sự ưu tư về đất nước của lớp thanh niên và trung niên; đánh thức sự xả phiền bô lụy để trở về chốn Như Như hiển hiện giữa Có và Không đối với tuổi lão niên: „Từ dòng sông trăng đó... đã trầm lời biển sâu... từ dòng sông trăng đó... thơm ngát ý nguyệt cầu... Sắc Không vô hình tướng... sao hỏi có còn không...“

Vâng, ngày của Chú đã qua rồi, nhưng đó là một ngày tràn đầy tiếng cười an vui giữa cuộc đời ngập tràn tiếng nấc tủi nhọc nhằn. Không phải Chú cười vô tư trước đau thương của nhân sinh, mà Chú đã góp phần khiến cuộc sống có được nụ cười và tự tại.

Từ lâu nay tôi tự bảo mình: „Ngày hôm nay sẽ không là ngày đích thực, ngày lợi lạc, ngày ý nghĩa... nếu trong ngày này ta không làm được, học được, chiêm nghiệm được... điều gì giúp phần hoàn thiện hóa bản thân ta, cũng như góp phần làm cho thế giới quanh ta tốt đẹp hơn. Đêm hôm nay sẽ chẳng là đêm an lành, thư giãn, hồi sức... nếu trong đêm này ta trăn trở, đắng cay và ân hận.“ Ngày Đêm Sóng Chết có nghĩa gì đâu đối với”...những ai biết sống và chết xứng đáng với phẩm cách của con người...Phẩm cách ấy cả Chú Thanh Tuệ lẫn Chú Tâm Hoà đều có đủ.

Ngòi viết những dòng tản mạn về Ngày Đêm Sóng Chết này, tôi giật mình tự hỏi „những mâu thuẫn, giận hờn, tranh chấp hàng ngày kia có đáng không? Một ngày không dài lắm, sao ta để thời gian quý báu của mình vào những công việc vô bổ ấy? Có ai đang ghét tôi, giận tôi và tôi đang ghét

ai, giận ai???" Tôi không biết câu trả lời giành cho câu hỏi ai ghét ai giận tôi. Nhưng tôi tìm mãi mãi trong lòng... chẳng tìm thấy một người tôi ghét tôi giận, tuy nhiên có lúc tôi buồn vì sao lòng người ly tán. Khi ta đang sống... ta lại chẳng thương nhau, để khi nào đó bóng đêm ... kéo tới lại xót xa thương tiếc.

Những dòng này xin hướng tới Hương Hồn của hai Chú Tâm Hòa và Thanh Tuệ đáng kính, đáng trọng, đáng tôn vinh trong tâm tình xứ Việt. Các Chú là những người,... biết sống và chết xứng đáng với phẩm cách của con người..." Phật tử Việt Nam.

Nguyện Hương Hồn Chú Thanh Tuệ, Tâm Hoà đồng vãng sanh Cực Lạc quốc của Từ Phụ Di Đà.

Nam Mô Tây Phương Cực Lạc Thế Giới Đại Từ Đại Bi
A Di Đà Phật.

Kính bái

Quảng Diệu Trần Bảo Toàn

Thụy sĩ, ngày 18 tháng 8 năm 2004

1. "Pháp Môn Bát Nhị" là phẩm nổi tiếng nhất trong Kinh Duy Ma Cật Sở Thuyết, giống như Phẩm Phổ Môn trong Diệu Pháp Liên Hoa Kinh. Pháp môn này chỉ cho thức giả cái Không Hai, Không Ác Không Thiện, Không Sanh Không Diệt của vạn Pháp.

2. Kiểu đối đáp giữa các Bồ Tát. Khi Bồ Tát Văn Thủ hỏi ông Duy Ma Cật "Thế nào là bát nhị?" Ông Duy Ma Cật lặng im không trả lời, nên được Bồ Tát Văn Thủ tán thán "không còn ngôn từ mới chân thật là Pháp Môn Bát Nhị". Nơi đây không hỏi và không đáp!

3. Tâm thư gửi tăng sinh Thừa Thiên Hué của TT Tuệ Sỹ

4. Tâm thư gửi tăng sinh Thừa Thiên Hué của TT Tuệ Sỹ

Điều thi gợi Cánh Đại Bàng

"Hòa Bình bắt đầu bằng Nụ cười"
Mẹ Teresa – Nobel Hòa Bình

Hư hư - Áo ảo
Sắc sắc - Không không
Mờ mờ nhân ảnh
Không đoạn không thường
Không lai không khứ
Chẳng hữu thể chẳng vô thể
Chẳng vi hạt chẳng vi sóng
Chẳng thực chẳng hư
Trầm hương - Khói sương
Dường như mộng ảo
Chuông chùa
Phố Nhỏ Sài-Gòn
rung nguyện !

Khúc nhạc lời ca thiết tha
luân hồi
Nụ cười luôn nở trên môi
Khoảnh khắc sát na theo Anh về thiên cổ
Thưa Nhạc sĩ Ngô Mạnh Thu !
Ngàn tà áo lụa Hà Đông (1)
Âm hưởng Quê hương
Anh mang theo Quê Hương
Về Cõi miền Miên viễn
Như "Chúng Ta Đì Mang Theo Quê Hương"
Trên khắp Trái đất này
Cali Paris hàng chục Thủ đô ... chiều nay nước mắt
Thàm nhò lệ trong tim tiếc thương
Tâm hành hư ảnh trăng cài Sắc-Không
Trăng khuya Cali ngậm ngùi
Voi bóng đầy mái Chùa Vĩnh Nghiêm
Tình Quê hương đỗ quyên vương lòng
Đàn chim cánh Lam - Quận Cam
Thôi mất rồi vĩnh viễn Cánh chim đầu đàn
Người Huynh trưởng mẫu mực
Gia Đình Phật Tử Việt Nam mất đi:

Người Phật tử thuần thành trọn đời trong Thời đại :
Quê Hương & Hoa Sen trong biển máu lửa
Con chim đầu đàn phong trào Du Ca
Hòa bình từ Uớc mơ Khát vọng

“Mong hòa bình sớm về với người !
Cho tình yêu lên tiếng theo, cho tim mình xôn xao !
Mong hòa bình sớm về với người !
Anh nhìn em, cha thấy con, vang nhịp cười rất dòn !”

Nhạc sĩ Ngô Mạnh Thu oi !
“Tử Mật Cơn Mơ”
“Quê Hương Ta Đó”
“Câu Hát Aynı”
Sóng dậy Thuở Du ca mặc quần áo nâu sòng
Thầy Trần Đình Quân bệnh Quên lâng đã xong !
Nhạc sĩ Nguyễn Đức Quang du diễn Phó Biển Đà Nẵng
“Chiều Qua Tuy Hòa”
Khi tha thiết - khi ngậm ngùi - khi chua xót
Về thân phận đồng bào quê hương chiến tranh

“Tôi đã thấy mẹ già nua
đôi môi cười nụ thăm ngày xưa
Tôi đã thấy tùng bàn tay
run run mừng đón nhau trên đường về
Tôi đã thấy tùng nhà tranh
khói lam chiều lên giữa trời xanh
Tôi đã thấy lại ngày qua
Ôi thanh bình đẹp thay một cơn mơ !”

Các Anh vĩnh viễn trong hơi thở nguyện vọng một thế hệ
Anh mãi mãi khắc ấn tượng cao đẹp
Trong phong trào sinh hoạt thanh niên
Nay đường bay “Đại Bàng” vừa khuất cuối chân mây
Dấu ấn chân chim Hải âu trên bờ di dân bên kia
Thái Bình Dương lưu luyến còn đây
Thế hệ cha anh qua đi qua đi
Lời ca còn vang vọng mãi
“Tôi đã thấy mặt trời lên
sau đêm dài tăm tối triền miên
Tôi đã thấy ngọn triều lên
xóa tan đi dấu nhăn trên cát mềm
Tôi đã thấy ngàn lời ca
theo mây trời lan mãi về xa

Tôi đã thấy đường nở hoa
Ôi thanh bình đẹp thay một cơn mơ !”

Xin lắng nghe tâm tình
Ca khúc Anh hiến dâng làm đẹp cho đời :
“Điu Nhau”
“Buổi Sáng Nghe Chim Hót”
“Quà Mẹ Tặng”
“Thu Phong”
“Sương Khói Chập Chùng”

Nhạc sĩ Ngô Mạnh Thu oi !
Về cõi Tiên cõi Phật
Thi ca tâm lượng hữu hạn làm sao viết nên vô hạn
Toán học số lượng làm sao tính được vô lượng vô thường
Mắt bão lốc toàn cầu hiện thực hóa biến chập chùng
Mê ảo lung linh
Như thực như hư
Cái vô tận hóa thân hữu tận...
Vừa ly tâm vừa hướng tâm
Vừa âm vừa dương

“Dẫn đưa người hướng tâm hồn
Tìm đến quê hương mình
Lúc thanh bình ấu thời
Thương nhớ không thôi
Quên gió mây trôi
Non nước yêu oi”
Chùa Vĩnh Nghiêm Hải ngoại
Xin về chùa Vĩnh Nghiêm Quốc nội đêm nay
Hà Đông oi! Áo lụa trắng con bay?
Nguyên Sa yên nghỉ gần Phố Bolsa
Phạm Duy Khiêm Hoàng Xuân Hãn
Nguyễn Đình Hòa bao nhiêu bậc Thầy nữa !

Hung tin buồn chấn động
Giữa Mùa Báo hiếu Vu lan
Người tài hoa đạo đức
Xin thấp nén tâm hương
Cuộc đời Anh chuỗi dài phần đầu
Tâm huyết dành cho thế hệ trẻ “xưa” trong & “nay” ngoài
Nước
Thôi vĩnh biệt !
Thơ không bật nên lời

Chúng ta đã mất :
Một Nhạc sĩ du ca
Một Nhạc sĩ Phật ca
Một Nhà văn hóa
Một Tâm lòng thuần hậu đơn sơ độ lượng
Một Người tình thương yêu Việt Nam chân thật vô biên !
Vẫn còn dán thân nguyện ước thiêng liêng !
Một tài hoa đức hạnh
Nhạc sĩ Ngô Mạnh Thu oi !
Xin ngàn lời vĩnh biệt nghìn đời !

Nguyễn Hữu Viên
Paris 20/08/2004

1. Nhạc sĩ Ngô Mạnh Thu sinh ngày 12 tháng 9 năm 1938 tại Hà Đông.
2. Tất cả chữ in nghiêng là tựa đề hay lời ca của Nhạc sĩ Ngô Mạnh Thu



Hòn thu vĩnh biệt

Đêm vừa rụng một vì sao sáng
Trời đầu thu cất ngọn heo may
Trên cành một chiếc lá bay
Bàn tay mới bắt mà nay lạnh lùng

Đời du tử viên thành chưa mãn
Ngàn lời ca lăng đãng trời mây
Bạn bè còn lại hôm nay
Buồn hơn muối mặn gừng cay xé lòng
Mây ngàn hợp khúc hòa âm
Từ tâm vô lượng nảy mầm tin hoa
Đường thu trải ánh trăng ngà
Hòn Thu vĩnh biệt sáng lòa tử sinh

Aug. 18 2004
Trần Thế Phong

Thơ thương tiếc
Anh Tâm Hòa Ngô Mạnh Thu

Anh là nhánh cây xanh
Che đoàn em bóng mát
Anh là dòng suối nhạc
Chảy theo ánh trăng đêm
Anh đi xa chúng em
Nụ cười còn gởi lại
Chiều nay đoàn họp trại
Nghe có tiếng còi anh.

Trần Trung Đạo



Tôi không muốn tin

Tôi đang đóng sàn cho căn phòng - của căn nhà vừa trải qua cơn bão táp Charley - thì nhận được điện thoại của Định...

“Ông có đang làm gì không?”

Câu hỏi rất lạ mà chưa bao giờ tôi nghe từ Định”

“Có gì không mà ông lại hỏi tôi vậy?”

“Tôi có một tin, mà khi nghe chắc ông không làm việc được nữa đâu, ông muốn nghe bay giờ hay đợi chút nữa?”

Giọng Định cố giữ bình tĩnh, nhưng tôi đọc được sự nghiêm trọng trong câu hỏi bình thường: tôi biết có chuyện thực sự trong những người thân yêu nhất của tôi”

“Vậy thì ông cho tôi khoảng 1 tiếng hay 1 tiếng rưỡi nữa, để tôi làm xong phần này đã”

“Ok, tôi sẽ gọi ông sau!”

(Nhưng Định đã gọi lại cho tôi sau khi tôi nghe hung tin từ anh Khiết...)

Anh thu đang mê man trong bệnh viện, hầu như khó thoát khỏi!!!

Rồi tôi nghe tin anh mất...

Đầu óc tôi trống rỗng, đêm dài nghe tiếng gió rít. Lơ lửng nhìn mây trôi trên đường bay về cali, hồn tôi cũng lâng lâng như con mộng ảo.

Rồi tôi cùng anh em lao vào tang lễ của anh...

Buổi tối về nhà anh, ngồi quanh chiếc bàn quen thuộc. Vẫn những tách chè, khói thuốc lá bay, nói chuyện về công việc...

Và cho đến bây giờ khi ngồi viết những giòng chữ này, tôi vẫn thấy như anh vẫn ngồi bên tôi, nói với tôi bằng giọng bình thản quen thuộc.

“Thì em cứ viết những gì em nghĩ, vậy thôi”

Tôi đã đứng bên quan tài của anh mấy ngày, khói hương nghi ngút và bạn bè anh đến chia buồn...

Vậy mà trong tôi vẫn lơ lửng cảm giác của một giấc mơ”
Từ một con mơ.

Tên một nhạc phẩm của anh, mà tôi đã cùng hát với anh trên những nẻo quê hương từ những ngày tôi còn rất trẻ.

Ước mơ của anh là mơ ước một quê hương thanh bình và hạnh phúc. Suốt bao năm, anh đã sống cho mơ ước đó và với đôi tay hữu hạn, anh đã dâng trọn tim óc cho quê hương, cho dân tộc và cho những người thân yêu của anh.

Bây giờ anh đã lặng lẽ ra đi, mang theo mình một ước mơ không đạt.

Với anh, tôi và một vài anh chị em trong gia đình Vĩnh Nghiêm gọi anh là Đại Bàng. Có một số anh em không bằng lòng với tên gọi đó. Tôi hỏi anh, anh chỉ cười nói.

“Ồ, muốn kêu anh là gì cũng được, Đại Bàng cũng tốt chứ sao, miễn đừng là chim sẻ là được rồi!”

Thật ra Đại Bàng đối với tôi có một ấn tượng rất lớn.

Ngày còn bé đi Hướng Đạo, Thiếu Đoàn của tôi có 4 đội: Dơi, Sóc, Trâu, Bạch Mã.

Và trên hết, để điều hành Thiếu Đoàn là một đội chỉ cá 9 đội sinh, đội đó gọi là đội Kiều Mẫu, gồm Đội Trưởng và Đội Phó của 4 đội. Cầm đầu bởi Đội Trưởng Nhất.

Tên của Đội là: Đội Đại Bàng.

Đội Trưởng Nhất là người điều hành trực tiếp mọi việc của Đoàn, nhận nhiệm vụ từ anh Đoàn Trưởng và Đoàn Phó. Các đội sinh, đội Đại Bàng gọi đội trưởng của mình là Đại Bàng.

Chính anh Đại Bàng này là người đi sát với từng Đoàn sinh của Thiếu Đoàn và thực hiện tất cả các đề án của Đoàn.

Anh được tất cả Đoàn sinh yêu thương và kính phục.

Tôi dành cho anh Thu tên gọi Đại Bàng...

Và cũng dành cho anh niềm thương kính như ngày nào tôi vẫn còn là đứa bé ngược nhìn người dấn dắt mình với đôi mắt kính ngưỡng.

Cánh Đại Bàng này đã không còn...

Đối với tôi, anh đã dùng đôi cánh đưa tôi về những nẻo yêu thương của tổ quốc, cho tôi nhìn thấy đại dương bao la của lòng nhân ái và những đỉnh cao vời vợi của sự hy sinh.

Đôi cánh ấy bây giờ không còn nữa, còn ai sưởi ấm cho tôi trong những bão tố của nhân gian.

Tôi không khóc vì tôi vẫn không tin anh mất, vẫn không chấp nhận cái sức mạnh vô biên đó cũng có thể bị hủy diệt, vẫn không chấp nhận trái tim yêu thương mến mông đó cũng có khi ngừng đập.

Tôi không muốn tin, tôi không thể tin.

Và tôi vẫn dõi mắt trông về phương trời xa để đợi mong đôi cánh bàng thân yêu, òa đến với tôi như đã từng đến qua bao năm tháng, bao thăng trầm bão tố.

Hôm nay trời Cali phủ đầy mây xám, nhưng tôi vẫn ngược nhìn lên cao như chú bé con đợi chờ đôi cánh thân yêu đến từ xa tít chân trời.

Tôi vẫn đị, dù hôm nay trời Cali xám màu tang tóc.

Viết tại nhà anh Ngô Mạnh Thu - Nam Cali 22/8/2004
Phúc Đạt Trần Minh Phương

Viết hộ một người

Anh tôi nghỉ chơi, từ giã mọi người không giống ai! ít ra cũng phải dần dà hút thêm điếu thuốc nói thêm vài câu tếu, rồi mới lên xe đi công việc. Lần này, anh đi là cái rột! Anh Thu oi!... Trách nhau chơi cho vui chứ thật lòng-khi nhìn tấm hình chụp anh lúc quả tim anh vừa ngưng đập, tôi khuôn mặt anh thật rạng rõ, hạnh phúc-thoát phàm... Như thế, dù biết anh đã đạt đạo Thiền đến mức cao siêu, ít người trong chúng ta bì kịp.

Nhắc đến Thiên, tôi lại nhớ đến một người Anh khác, là bạn rất thân của anh Thu, đó là anh Phúc Cao Phạm Tuấn Ngọc-còn có bút hiệu Bùi Bách Tâm. Anh Phúc Cao Phạm Tuấn Ngọc là người hiền lành, dễ xúc động-tất chung thủy với anh em bạn bè.

Tôi nhớ, ngày anh Thu và gia đình di cư sang Mỹ năm 1994, anh Ngọc buồn bã, bàng hoàng ngắn ngo, đã làm một bài thơ lục bát-mà trong trí nhớ của tôi chỉ còn một vài đoạn- Tôi chép xuống đây, là để làm hộ anh Ngọc... cái bài thơ như một linh giác, biết trước sự tạm biệt là vĩnh biệt... danh xưng Ta/Người, là của Anh Ngọc thường dùng với anh Thu lúc đùa cợt.

*Còn Người thôi, cũng đi rồi!
Ta ôm mặt bước về đời, buồn tênh!
Từ nay ở kiếp lênh đênh
Nơi chìm còn có một mình ta thôi...*

Sao lại “còn có một mình” ? sự cô đơn của anh Ngọc khi tạm biệt bạn thân-dã lên đến mức độ tưởng như Vĩnh biệt, mà thật thế đã trở thành sự thật sau hơn mươi năm không gặp mặt-rồi thì với đoạn dưới đây:

*Dêm dài trong cõi mù sương
Ai kinh-Nhạc nữa? bật hòng nào ai?
Còn ai (bày khiến cuộc cờ?) chẵn gió ngăn mưa
Còn ai bôi xóa, điểm tô cuộc đời...*

Hồi ấy, anh Thu và anh Ngọc thường cùng nhau bàn bạc, thực hiện Nhạc trong kinh Phật, mà nếu thiếu anh Thu-anh Ngọc sẽ vất vả lắm với công việc còn lại-và trong những buổi cắm trại của GDPT, sẽ không còn được thấy anh Thu hô khẩu hiệu lệnh mời Lửa nữa... Rồi còn ai giúp anh Ngọc nhìn đời với đôi mắt lạc quan? Anh Ngọc vốn là người dễ xúc động...

Hôm qua, trước quan tài anh Thu-Anh Nguyễn Thanh Hùng đã khóc ròng khi đọc mấy câu lục bát trên đây, và trong nỗi xúc động tột cùng, anh đã dùng bài thơ này, sau khi sửa chữa vài chữ, làm Ai Điều, lâm ly ngân nga khiến lòng người xung quanh xúc cảm, giọt lệ sụt sùi - Tôi đã không cầm được nước mắt, Anh đã không hát nổi phần phô nhạc của bài thơ, chỉ cùng anh em hát có một lần - Nếu hát nữa, chắc là khóc lớn mắt!

Hôm nay, bài viết này tôi viết hộ anh Phúc Cao Phạm Tuấn Ngọc, người đã có dự cảm/linh tính biết trước việc mất sớm của Anh Thu - Anh đã khóc Anh Thu trước chúng ta đến hon mươi năm trước... Nam Mô A Di Đà Phật! cầu mong Anh Thu được sớm về miền Tịnh Độ! Tư cách TÂM HÒA của Anh sống trong lòng em - Anh Thu ơi...

Viết tại nhà Anh Thu + Cali ngày 22 tháng 08/04
Du ca viên TÔ-MA Phạm Minh Hùng



Lời Về Tình Đô

Tôi đến phi trường Chicago ngày thứ Năm 19/8/04, trong khi chờ chuyến bay sang Santa Ana dự tang lễ anh Ngô Mạnh Thu tôi phôn các anh huynh trưởng để biết rõ ai sẽ đón tôi, nhưng chỉ có thể để lại lời nhắn. Tôi cảm nhận một mất mát: lần nào về Cali, tôi chỉ cần liên lạc với anh Ngô Mạnh Thu, thế nào cũng có người đón, thường là anh Tuệ Linh, chị Hằng, hoặc chính anh. Lượt về thì 80% là anh Thu và anh Phạm Quốc Bảo. Lần nào anh Thu cũng tặng cho một gói bánh ngọt để ăn thêm trên đường về.

Nhin trời cao trong xanh qua khung kính phi trường, tôi thấy lo lắng về việc làm Bản Tin. Nhưng dù tôi có cẩn nhẫn cử nhử mấy thì anh cũng cười xòa, nói đùa, rồi gheo “Thở đi”, chưa bao giờ anh phiền trách tôi dù tôi làm nhiều lầm lỗi trong trách nhiệm.

Anh là người anh cả mẫu mực, đầy tình thương, ngoài việc hướng dẫn trong sinh hoạt GĐPT, anh còn để ý chăm lo cả hạnh phúc riêng tư cho chúng tôi. Anh thường khuyên tôi bớt hoạt động, để dành thời gian cho gia đình. Anh gần gũi và thương hai vợ chồng tôi lắm. Với tôi, anh còn là “quân sư” trong nhiều lãnh vực trong đời sống, tư tưởng, và sự tìm tòi hiểu biết về cả đạo lẫn đời. Các bài học thực tiễn tôi nhận được qua cách hành xử và lời khuyên của anh:

- **Về cách làm việc:** “Tù từ, cứ thong thả mà làm”
- **Về giá trị con người:** “Người không có đạo đức thì không thể làm chuyện gì có ích lợi cho đời, dù tài giỏi đến đâu...”

Anh giảng giải cẩn kẽ về lịch sử GĐPT, về con người áo lam của từng thời đại. Anh giải đáp thắc mắc của chúng tôi mà không phán xét, không phê bình.

Lần cuối cùng anh gọi phôn cho tôi là để nhắc tôi nộp bài cho Kỷ Yêu. Chỉ hai ngày sau thì anh xa chúng tôi vĩnh viễn. Lần đó, bao nhiêu thắc mắc về khổ nạn hiện tại trong ban hướng dẫn GĐPT, và lời dạy của quý Thầy nhân

chuyện chúng tôi về Việt Nam, tôi đem ra hỏi và tâm sự hết với anh.

Bây giờ nghĩ lại, có lẽ tôi là con nhóc được anh cưng nhất, và vì cưng nên hư. Tôi hay phàn nàn, khiếu nại, mè nheo anh, và chỉ anh mà thôi, tuyệt nhiên tôi chưa dám “làm khố... hay lâu bầu với anh chị nào.

Anh Thu gọi tôi và Phượng là hai con lăng quăng, tại vì hai chúng tôi hễ gặp nhau là tung tăng cười đùa quậy phá y như hai con lăng quăng. Tôi gọi anh là Đại Bàng trong một bài viết, bằng niềm thương quý sâu xa của lòng tôi, rồi một số anh chị khác cũng vui đùa ưu ái gọi anh “Đại Bàng”. Từ đó, tên này “chết” với anh luôn. Cũng như câu “xấu đẹp tùy người đối diện”, đại bàng hay không cũng tùy người “cảm ứng”.

Suốt mấy tiếng đồng hồ trên máy bay, tôi tập hát bài “Trở Về Giồng Sông Trăng” để tiễn đưa anh. Bài này (cảm ứng từ bài Giồng Sông Trăng của anh Thu), do huynh trưởng Đức Quảng Nguyên Hoàng viết trong giây phút xúc động khi nghe tin anh Thu ra đi. Anh Thu xã bỏ tấm thân buổi tối thì sáng ra tôi nhận được bài hát này do tác giả gửi từ quê nhà, với lời yêu cầu tôi hát tại tang lễ của anh Thu. Tôi chưa từng hát đơn ca, nhưng để đáp lại tấm lòng tác giả, tôi đã lấy hết can đảm nhờ anh Lê Văn Nam tập cho tôi, chỉ vài phút cuối cùng trước khi tôi lên đường nhìn anh Thu lần cuối. Anh Nam cũng là người đã mến mộ anh Thu từ ngày còn sinh hoạt ở Việt Nam. Anh Nam nhờ tôi thấp nén hương lòng cho người anh đồng chí về cả đạo pháp lẫn văn nghệ. Nhờ tôi, Du, thể hiện lòng thương tiếc anh Thu qua việc an ủi và nhắc nhở tôi mua vé máy bay, sẵn sàng hỗ trợ mọi việc cho tôi yên tâm đi ngay khi việc nhà bè bỗn nhất. Ai cũng thương mến anh. Tôi chưa nghe một ai không bằng lòng anh.

Trên máy bay nghĩ đến anh, nhiều lần tôi không ngăn được giòng nước mắt, dù biết rằng sự luyến tiếc chỉ làm cản bước đi thênh thang của anh. Trong nước mắt, tôi thấy mình ích kỷ. Tôi khóc vì thương tôi phải xa anh, khóc vì sự mất mát của mình, khóc vì sao anh dễ thương như vậy mà mình không tận lực thương mến để trợ lực anh mà còn mè nheo đủ chuyện về bài vở và thời hạn ra báo. Thực tâm tôi vui mừng vì anh đã ra đi nhẹ nhàng, mau chóng, không

bịnh nặng, không đau đớn hay sợ hãi điều gì. Anh ra đi an nhiên tự tại. Việc gì anh cũng “take time” từ từ mà làm, nhưng chuyển ra đi cuối cùng của anh thì lại nhanh quá ! Trong lúc gia đình anh toan tính đưa anh sang nhà thương khác, trong lúc toàn thể anh chị em áo lam đang thành tâm cầu an cho anh, các anh chị khắp nơi trong và ngoài nước phôn về Bản Tin thăm hỏi, anh Lê Viết Lâm ở Úc là người cuối cùng nghe tin anh Thu còn sống, chỉ vài giây sau, tôi nghe tin dữ, với niềm đau xót bàng hoàng: “Anh Thu đã qua đời rồi Mỹ ơi!” Anh Ngân khóc nghẹn ngào qua phôn.

Anh Thu đã xa chúng em thật rồi ! Đại bàng đã vỗ cánh xa bay!

Tôi tin là anh Thu sẽ về cõi Tịnh Độ, vì ngay khi sống trong cõi ta bà anh đã đem Tịnh Độ đến cho nhiều người, anh đã là nơi nương tựa của biết bao đàn em thương mến. Anh là gạch nối màu trắng giữa bao nhiêu giận hờn tranh chấp, là đất lành cho bao nhiêu cánh chim lam bay về, dù về thật sự hay về trong tâm tưởng. Căn nhà anh chị ở là nơi tụ họp thân thương để bao chiếc áo lam từ muôn hướng dừng chân bất cứ lúc nào. Với tôi, cõi cực lạc chắc cũng chỉ vui bằng những giờ phút anh em áo lam chúng tôi hòa chung vui họp dưới dàn nho xanh sau vườn nhà anh.

Tôi nhẩm niêm Phật A Di Đà cầu anh vãng sanh dù tôi tin chắc rằng anh sẽ về miền Cực Lạc.

Tâm Diệu Dương thị Mỹ

Lá thư từ Việt Nam

Thưa chị Mai ,

Em rất sững sốt khi nhận được hung tin về anh Thu . Mới ngày nào anh còn xông xáo cho việc phục hoạt GĐPT Miền Vĩnh Nghiêm . Anh còn muốn Giác Minh phải là Giác Minh . Giác Minh phải phục hoạt và phải giữ cương vị đầu đàn . Anh muốn tái lập lại Đoàn A Dật Đa làm chỗ dựa cho BHD Miền Vĩnh Nghiêm .

Mới ngày nào cùng giúp Anh phát hành cuốn băng ' Dòng Sông Trăng ' . Em đã nghe ' Dòng Sông Trăng ' không biết bao nhiêu lần . Càng nghe càng thích nghe thêm . Dòng Sông Trăng làm lảng đọng các ưu tư toan tính đời thường , làm người nghe thêm nguồn lực tinh thần trong Ánh Đạo Vàng .

Trong buổi báo cáo tổng kết về việc thực hiện và phát hành Kinh Dòng Sông Trăng , một khách mời tự giới thiệu là tín đồ Thiên Chúa Giáo ,đã không ngại thừa nhận mình đã ghiền Dòng Sông Trăng . Nếu chỉ dựa vào tài năng văn nghệ , không dễ gì có người thực hiện được điều như anh đã làm .

Thưa chị Mai ,

Em nhắc lại một ít việc anh đã làm trong đời để chị an tâm rằng Anh đã có sẵn tư lương để về cõi Phật . Thuyền Bát Nhã Anh đã tự đóng , chỉ hãy bình tâm cùng mọi người , Anh Chị Em Gia Đình Lam tạo thêm trợ duyên niệm Phật hóa thành gió lành đua thuyền đến Bến .

Em
Diệu Minh LTTN

Kính thưa Bác Thu,

Con có quá nhiều lời để nói với Bác, nhưng không có đủ trí tuệ để nói những lời này với Bác khi Bác còn khỏe mạnh và đang ngồi bên cạnh con. Con đã mất bố từ tuổi còn thơ, cho nên con rất cảm ơn Bác đã cho con biết được tình thương của một người cha là như thế nào vì Bác đã thương con như là con của Bác. Những thời gian con vui nhất là những đêm con được thức nói chuyện với Bác cho tới hai giờ sáng. Tuy trong lòng con nói "thôi mình hãy về đi để cho bác nghỉ" nhưng vì quá ích kỷ nên vẫn cứ tiếp tục nói chuyện với Bác. Nhưng Bác không bao giờ than thở và vẫn nói chuyện với con cho tới khi nào con chịu đi về mới thôi. Con ngồi đây viết lá thư này ước gì có thể thức khuya với Bác một lần cuối.

Bác là một ngôi sao soi sáng con đường đen tối, hiềm nghèo, và đầy cảm dỗ con đang đi. Có Bác bên cạnh con chẳng sợ chuyện gì, và rất vững mạnh tiến tới trên con đường này. Không có Bác bên cạnh, sao con thấy lạc lõng quá, như là một người đang đi lạc đường trên sa mạc bồng nhiên trời trớ tối. Con mong rằng những gì Bác đã dạy con, sẽ đủ để cho con đi tiếp con đường con phải đi. Từ hồi con gặp Bác tới giờ, con chỉ muốn làm một chuyện duy nhất mà thôi, đó là làm cho Bác hân diện đã có một người học trò giỏi, nhưng càng có thí càng không làm được chuyện gì. Nhưng bây giờ Bác đã ra đi quá đột ngột, con chỉ mong rằng Bác không có quá thất vọng vì học trò bét này. Kiếp này đã kết thúc rồi, kiếp sau Bác cháu mình tiếp tục nhé, nhưng kiếp sau con sẽ là người học trò giỏi hơn.

Quảng Tuệ Quang Thái Quang Minh Chính

Tạm Dừng

(Khi được hung tin về Đại Bàng Ngô Mạnh Thu)

Bàng hoàng . . .

Khi được tin . . .

Đại Bàng xếp cánh . . .

Đã nhiều năm bay không mỏi

. . . dặm xa . . .

Làm rung động muôn lòng

Những thiên khúc Đạo ca . . .

Dầu son đậm - từng khuôn nhạc

Thanh Thiếu nhi đất Việt

. . . có phải anh tạm dừng ?

Con đường sẽ đi tiếp . . . !

Hành giả Như Lai nào e ngại cam go !?

Bước anh đi . . . dệt nhiều gấm . . . thăng hoa

Tặng đài những đóa thơm . . . thương vô tận !!!

Pennsylvania , Philadelphia , 17/8/04

Diệu Hoa Trần thị Hồng Khương



